

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HỒ SƠ TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

(Lưu HĐQT & BKS& Ban Giám sát_ Trước Đại hội)

Kính Gửi:

- Thành viên HĐQT& Thư kí
- Trưởng Ban kiểm soát
- Trưởng Ban Giám sát
- CĐ TCTDVN_CTCP
- TC: 08 quyển

Huế , ngày 08/04/2026



MỤC LỤC

TÀI LIỆU TRƯỚC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TN 2026

1. Các Báo cáo trình bày tại Đại hội:

- a. Báo cáo của Tổng giám đốc kết quả hoạt động sản xuất – Kinh doanh của công ty cổ phần năm 2025 & Kế hoạch KDSX năm 2026
- b. Báo cáo của Chủ tịch Hội đồng quản trị Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất – Kinh doanh của công ty cổ phần năm 2025 & Mục tiêu- Định hướng phát triển - Kế hoạch SX-KD năm 2026
- c. Báo cáo tài chính công khai 2025 đã được kiểm toán
- d. Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả hoạt động sản xuất – Kinh doanh của công ty cổ phần năm 2025 và Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026

2. Các Tờ trình đã biểu quyết :

- a. Tờ trình thông qua các báo cáo trình bày tại đại hội đồng CĐTĐN
- b. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025
- c. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán năm 2026
- d. Tờ trình thù lao HĐQT-BKS 2026

3. Dự thảo Nghị quyết + Biên bản thông qua tại ĐHCĐTĐN 2026

4. Các Hồ sơ khác của Đại hội:

- a) Thông báo (Thư mời) ĐHCĐTĐN 2026
- b) Chương trình Đại hội
- c) Dự kiến Ban điều hành ĐH
- d) Thẻ lệ biểu quyết
- e) Quy chế làm việc tại ĐH.
- f) Biên bản chốt Danh sách tham dự và ủy quyền tham dự ĐH tại thời điểm 11h ngày 4/4/26
- g) Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán của VSD chốt ngày 16/3/2026
- h) Các giấy uỷ quyền
- i) Báo cáo kiểm tra tư cách

Huế, ngày 08 Tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
VÀ KẾ HOẠCH 2026**

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	ĐV	KH 2025	TH 2025	% TH/KH 2025
1	Sản phẩm quy đổi	Triệu SP	43	48.5	112
2	Doanh thu SX	Tỷ đồng			
a	Giá trị tổng sản lượng		290	320	137
b	Doanh thu SX			400	
3	Tổng doanh thu (Thuần)	Tỷ đồng	990	890	90
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	24,17	23,31	96
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	17,84	18,132	101
6	Tỷ lệ cổ tức (%) dự kiến	%	10%		100
7	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	74,554	74,554	100

(Chi tiết đính kèm Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm 2025)

a) Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm :

- ❖ Hoạt động sản xuất: Tổng sản phẩm quy đổi nhóm hàng sản xuất tại DN lên con số 48 triệu SPQĐ –đạt 111%/kế hoạch, với giá trị sản lượng 320 tỷ đồng đạt tỷ lệ 110%, vượt kế hoạch mục tiêu của đại hội đồng cổ đông định hướng từ 2025 đến 2030
- ❖ Hoạt động kinh doanh:
 - Đã cơ cấu lại doanh thu các nhóm hàng kinh doanh theo hướng giảm bớt doanh thu nhóm hàng thành phẩm nhập khẩu,kinh doanh nội địa, mở rộng phát triển doanh thu hàng sản xuất tại doanh nghiệp , đã có sự tăng trưởng khá lớn 111% /KH và ngày càng chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu doanh thu của MPC
 - MPC tiếp tục tham dự và trúng thầu các gói thầu quốc gia
- ❖ Thị trường xuất khẩu : Kim ngạch xuất khẩu vượt mốc 2 triệu USD, tạo nguồn ngoại tệ dự trữ phục vụ Nhập khẩu. Đã có hơn 60 số ĐK thuốc được cơ quan quản lý được nước ngoài cấp phục vụ xuất khẩu!
- ❖ Về công tác chất lượng, đào tạo, môi trường, an toàn lao động: Thực hiện đầy đủ theo các qui định của GMP cũng như các qui định khác của cơ quan chức năng.Đã tiến hành kiểm tra duy trì Giấy chứng nhận GMP, GSP
- ❖ Công tác quản lý kinh tế - tài chính ngày càng được kiện toàn, chi phí sản xuất, chi phí quản lý được kiểm soát và chi tiêu hợp lý, góp phần làm giảm giá thành cũng như

tăng hiệu quả của hoạt động SXKD; công tác quản trị dòng tiền đã được giám sát chặt chẽ, đảm bảo vay và sử dụng đúng mục đích, và hiệu quả

❖ **Kết quả Sản xuất Kinh doanh:**

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện 23.315.505.102 đồng – đạt 96% so với chỉ tiêu ĐHĐCD đã thông qua
- Lợi nhuận sau thuế: 18.132.849.284 đồng – đạt 101%% so với chỉ tiêu ĐHĐCD đã thông qua

2. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- ❖ Đã cơ cấu lại bộ phận Tài chính- kế toán và Hành chính nhân sự để hoạt động quản lý hiệu quả hơn.
- ❖ Nâng cao Ứng dụng phần mềm Base platform online trong công tác quản lý điều hành và Đánh giá hiệu quả của từng hoạt động , từng đơn vị, từng cá nhân một cách chặt chẽ - linh hoạt – dễ dàng- hiệu quả
- ❖ Quản trị Tài chính: Tăng cường các giải pháp quản lý Công nợ, Tối ưu hóa Dòng Tiền để bảo đảm các điều kiện và Chỉ số theo quy định và cam kết Hợp đồng tín dụng đã và sẽ ký lai với các ngân hàng thương mại; Thực hiện báo cáo đánh giá quản trị nội bộ hàng quý/năm để kịp thời có các giải pháp xử lý bất cập phát sinh...

3. Thực hiện đầu tư: Tập trung đầu tư thiết bị nâng cao công suất sản xuất và hệ thống phụ trợ bảo đảm môi trường, Tổng giá trị đầu tư đã thực hiện và quyết toán năm 2025: 7.2 tỷ đồng

4. Chỉ tiêu Kế hoạch năm 2026:

TT	Chỉ tiêu	ĐV	KH 2025	TH 2025	KH 2026	% TH/KH 2025	% KH2026/ TH2025
1	Sản phẩm quy đổi	Triệu SP	43	48.5	Tối thiểu 45	KH 2026/nhiệm kì 5 là 44 tr	
2	Doanh thu SX	Tỷ đồng	290	400	400	137	100
a	<i>Giá trị tổng sản lượng</i>		290	320	320		
b	<i>Doanh thu SX</i>			400	400		
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	990	890	990	90	111
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	24,17	23,31	23,31	96	100
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	17,84	18,132	18,5	101	102
6	Tỷ lệ cổ tức (%)	%	10%		10%	100	100
7	Vốn điều lệ		74,554	74,554	74,554		
8	Đầu tư phát triển	Tỷ đ		7.2	20.94		
a	<i>KH đầu tư 2025 chuyển tiếp 2026</i>	<i>Tỷ đ</i>			6.45		
b	<i>KH đầu tư 2026</i>	<i>Tỷ đ</i>			14.49		

TT	Chỉ tiêu	ĐV	KH 2025	TH 2025	KH 2026	% TH/KH 2025	% KH2026/TH2025
c	Hoàn thành Dự án Đầu tư Kho GSP\	Tỷ đ			40		

5. PHƯƠNG ÁN - GIẢI PHÁP CƠ CẤU LẠI SX-KD CƠ BẢN TRỌNG TÂM 2026:

a) Tổ chức – Lao động:

Tập trung tuyển dụng , đào tạo nhân lực nghiên cứu , sản xuất , quản lí chất lượng để đáp ứng công tác Sản xuất , phát triển sản phẩm mới và đáp ứng nhân lực quản lí , triển khai và vận hành các Dự án đầu tư

b) Tiếp tục nghiên cứu sản phẩm mới, giảm Giá thành , Giá bán nhóm hàng sản xuất để đủ sức cạnh tranh trên thị trường (OTC/ETC) với các giải pháp đồng bộ:

- ❖ Tiếp tục nghiên cứu cải tiến quy trình công nghệ, quy cách đóng gói , nâng cao chất lượng sản phẩm; Khai thác công suất tối đa từ thiết bị sản xuất , đóng gói đã được đầu tư , đào tạo nâng cao tay nghề nhằm tăng năng suất lao động - giảm chi phí và hạ Giá thành sản phẩm
- ❖ Tiếp tục phương án Cơ cấu lại hệ thống Kinh doanh, ưu tiên phát triển kinh doanh nhóm hàng sản xuất tại Doanh nghiệp qua các nhà phân phối chuyên nghiệp
- ❖ Thực hiện chiến lược phát triển sản phẩm, đăng ký các sản phẩm mới làm phong phú danh mục hàng Sản xuất, tạo thêm doanh thu và lợi nhuận bền vững cho doanh nghiệp

c) Tập trung ổn định và Mở rộng thị trường Xuất khẩu tại Myanmar, các nước Tây á thông qua hoạt động xúc tiến thương mại, nâng cấp update tiêu chuẩn GMP gồm cơ sở Nhà máy- Hồ sơ - Quản lí chất lượng - Nhân sự để sẵn sàng cho việc Thanh tra cấp số đăng kí thuốc xuất khẩu của các cơ quan quản lí dược nước ngoài

d) Giải pháp về Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới :

- ❖ Tiếp tục Tập trung mọi nguồn lực nghiên cứu phát triển sản phẩm mới ; Thực hiện chiến lược sản phẩm- chiến lược thị trường đồng bộ theo hướng:
 - Bước đầu Nghiên cứu Chiến lược khai thác sớm thuốc hết bản quyền.
 - Chiến lược phát triển Thuốc có công nghệ bào chế mới, thuốc có hoạt chất mới trong điều trị bệnh
 - Duy trì số ĐKT của sản phẩm có sản lượng, Doanh thu, lợi nhuận để ổn định việc làm, thu nhập của người lao động và chi phí sản xuất
- ❖ Tiếp tục hợp tác toàn diện với các đối tác trong và ngoài nước để nghiên cứu phát triển sản phẩm đáp ứng thị trường (OTC/ETC) và xuất khẩu
- ❖ Xây dựng Hồ sơ Đăng kí thuốc có chất lượng; Bảo đảm tính khả thi và hiệu quả khi triển khai sản xuất- phân phối sản phẩm
- ❖ KH sản phẩm mới 2026: 37 sản phẩm – Trong đó:
 - SDK thuốc được cấp trong nước: 29 SP
 - SDK thuốc được nước ngoài cấp: 8 SP

e) Hệ thống quản lí chất lượng:

- ❖ Kiện toàn hệ thống quản lí chất lượng theo các chuẩn mục GPs update nhằm bảo đảm kiểm soát chất lượng đầu vào – đầu ra của sản phẩm sản xuất –kinh doanh. Thực hiện các văn bản của Cục QLD-BYT v/v tăng cường tuân thủ GMP và QLCL
- ❖ Hoàn chỉnh hồ sơ để được cấp Giấy chứng nhận môi trường cho các Nhà máy sản xuất , Kho bảo quản thuốc của doanh nghiệp



- ❖ Duy trì để tái cấp các Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất- Kinh doanh- Xuất nhập khẩu của Bộ y tế- Sở y tế và Sở Ban Ngành liên quan Chuẩn bị cho công tác tái kiểm tra GMP, GSP vào Quý 4/2026
 - ❖ Sẵn sàng cơ sở vật chất, Hồ sơ quản lý, Nhân sự cho việc Thanh tra cấp số đăng ký thuốc xuất khẩu của các cơ quan quản lý dược nước ngoài
 - ❖ Triển khai áp dụng các quy định (Luật, Nghị định, Thông tư, Quy định ...) mới theo Luật Dược ban hành từ 2025
- f) Công tác Tài chính Kế toán:
- ❖ Quản lý công tác Tài chính theo đúng các quy định hiện hành của nhà nước và điều lệ của công ty cổ phần
 - ❖ Tiếp tục giải pháp quản trị tài chính để đáp ứng nhu cầu Vốn cho hoạt động SX-KD và đầu tư phát triển; Giảm tồn kho công nợ; Tăng hiệu quả lợi nhuận của DN; Bảo đảm sử dụng an toàn nguồn Vốn ;
 - ❖ Kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm theo quy định
 - ❖ Kí kết hợp đồng tín dụng tại các ngân hàng; Theo dõi chặt chẽ để thực hiện các điều kiện và phương án thế chấp tài sản/ công nợ/ Tồn kho hàng hóa của từng ngân hàng nhằm đáp ứng đủ vốn cho nhu cầu SX-KD và đầu tư phát triển năm 2026
 - ❖ Phân đấu hoàn thành kế hoạch lợi nhuận 2026 để bảo đảm cổ tức và bổ sung quỹ phát triển sản xuất
 - ❖ Lập phương án khả thi về nguồn vốn để hợp tác đầu tư các Dự án trọng điểm
- g) Áp dụng, triển khai thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong doanh nghiệp
- h) Thực hiện quy chế dân chủ tại Công ty
- i) Triển khai Thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐTN 2026 và Mục tiêu, định hướng phát triển , Chỉ tiêu kế hoạch của nhiệm kì 5 năm 2025-2030 và năm 2026

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.

- ❖ Thực hành tiết kiệm điện, Nước; Tuân thủ các quy định liên quan Vệ sinh môi trường và bảo vệ môi trường
- ❖ Đã bảo đảm việc làm, đời sống, thu nhập, phát huy quyền dân chủ của người lao động; Thực hiện đúng& đủ các quy định liên quan đến nghĩa vụ của người sử dụng lao động theo Luật định
- ❖ Đã tham gia và làm tốt nghĩa vụ của Doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương. Mở rộng sản xuất để thu hút thêm lao động trên đại bàn TT Huế



TỔNG GIÁM ĐỐC

HOÀNG NGỌC HOÀI PHONG

Huế, ngày 08/Tháng 4/2026

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
MỤC TIÊU- ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN VÀ KẾ HOẠCH 2026**

PHẦN 1

**BÁO CÁO THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2025**

A/ THUẬN LỢI- KHÓ KHĂN CHUNG:

1/ Khó khăn:

- ❖ Khó khăn tồn tại về cạnh tranh thị trường, bất cập về việc trong nước không tự chủ về nguồn nguyên liệu sản xuất thuốc phải nhập khẩu gần 90%
- ❖ Chi phí tài chính lớn do vốn điều lệ thấp. Doanh nghiệp phải vay các ngân hàng thương mại để đầu tư máy móc, thiết bị phục vụ SX-KD- Quản lý chất lượng cũng như đáp ứng nhu cầu Vốn để hoạt động
- ❖ Chi phí đầu vào tiếp tục biến động tăng (Lương, Bảo hiểm xã hội, Điện, Nước...) ; Đặc biệt nguồn nguyên liệu, Tá dược SX thuốc khan hiếm phải nhập khẩu từ nước ngoài với giá tăng đột biến , không ổn định tác động lớn đến chi phí sản xuất và lợi nhuận của doanh nghiệp
- ❖ Cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực được theo hướng cắt, giảm điều kiện/thủ tục, giảm thời gian cấp phép tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động và phát triển chưa thỏa mãn với yêu cầu của Doanh nghiệp
- ❖ Khó khăn bất cập về Đấu thầu thuốc; Việc kê khai lại giá thuốc ;Bất cập khi Thực hiện quản lý thuốc & NL làm thuốc kiểm soát cấm dùng trong 1 số ngành- lĩnh vực có tác động hạn chế đến doanh nghiệp

2/ Thuận lợi:

- ❖ Điều lệ và các Quy chế hoạt động Quản trị Nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát được ban hành sửa đổi phù hợp với cơ cấu Tổ chức và đặc điểm tình hình hoạt động của DN
- ❖ Lãnh đạo quản lý Doanh nghiệp và đội ngũ cán bộ chủ chốt dám nghĩ dám làm
- ❖ Cơ sở vật chất kỹ thuật tiếp tục được đầu tư bổ sung thêm đạt các chuẩn GPs, tạo điều kiện nâng cao chất lượng và tăng năng suất lao động

- ❖ Người lao động có ý thức tự giác , sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ sản xuất – kinh doanh ; Bên cạnh Sự đoàn kết thống nhất, sự phối hợp lãnh đạo giữa Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, BCH Đảng ủy, BCH Công đoàn, sự hỗ trợ đóng góp tích cực của các cổ đông là những thuận lợi hết sức cơ bản của Công ty.
- ❖ Công ty tiếp tục nhận được sự hợp tác kinh doanh của các cổ đông chiến lược.

B/ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN SX-KD 2025:

I. Tình hình Thực hiện KH sản xuất- Kinh doanh- Lợi nhuận năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	ĐV	KH 2025	TH 2025	% TH/KH 2025
1	Sản phẩm quy đổi	Triệu SP	43	48.5	112
2	Doanh thu SX	Tỷ đồng			
a	Giá trị tổng sản lượng		290	320	137
b	Doanh thu SX			400	
3	Tổng doanh thu (Thuần)	Tỷ đồng	990	890	90
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	24,17	23,31	96
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	17,84	18,132	101
6	Tỷ lệ cổ tức (%) dự kiến	%	10%		100
7	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	74,554	74,554	100

Đánh giá kết quả:

- ❖ Hoạt động sản xuất: Tổng sản phẩm quy đổi nhóm hàng sản xuất tại DN lên con số 48 triệu SPQĐ –đạt 111%/kế hoạch, với giá trị sản lượng 320 tỷ đồng đạt tỷ lệ 110%, vượt kế hoạch mục tiêu của đại hội đồng cổ đông định hướng từ 2025 đến 2030
- ❖ Hoạt động kinh doanh:
 - Đã cơ cấu lại doanh thu các nhóm hàng kinh doanh theo hướng giảm bớt doanh thu nhóm hàng thành phẩm nhập khẩu,kinh doanh nội địa, mở rộng phát triển doanh thu hàng sản xuất tại doanh nghiệp , đã có sự tăng trưởng khá lớn 111% /KH và ngày càng chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu doanh thu của MPC
 - MPC tiếp tục tham dự và trúng thầu các gói thầu quốc gia
- ❖ Thị trường xuất khẩu : Kim ngạch xuất khẩu vượt mốc 2 triệu USD, tạo nguồn ngoại tệ dự trữ phục vụ Nhập khẩu. Đã có hơn 60 số ĐK thuộc được cơ quan quản lí được nước ngoài cấp phục vụ xuất khẩu!
- ❖ Công tác quản lý kinh tế - tài chính ngày càng được kiện toàn, chi phí sản xuất, chi phí quản lý được kiểm soát và chi tiêu hợp lý, góp phần làm giảm giá thành cũng như tăng hiệu quả của hoạt động SXKD; công tác quản trị dòng tiền đã được giám sát chặt chẽ, đảm bảo vay và sử dụng đúng mục đích, và hiệu quả
- ❖ Kết quả Sản xuất Kinh doanh:

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện 23.315.505.102 đồng – đạt 96% so với chỉ tiêu ĐHĐCĐ đã thông qua
- Lợi nhuận sau thuế: 18.132.849.284 đồng – đạt 101%% so với chỉ tiêu ĐHĐCĐ đã thông qua

II. Đầu tư 2025:

- ❖ Tiếp tục đầu tư Thiết bị sản xuất, Nghiên cứu, Quản lý chất lượng đáp ứng nhu cầu tăng sản lượng sản phẩm sản xuất tại Doanh nghiệp theo KH 2025, góp phần nâng công suất nhà máy, giảm hư hao, Giảm chi phí, giảm giá thành bảo đảm cạnh tranh trên thị trường
- ❖ Hoàn chỉnh Đầu tư nâng cấp hệ thống phụ trợ bao gồm: Hệ thống PCCC Khu vực xưởng VCB-Kho GSP – QC và tòa nhà văn phòng; Hệ thống cung cấp nước Tinh khiết; Hệ thống xử lý nước thải của các nhà máy để đạt tiêu chuẩn theo quy định mới!
- ❖ Tổng giá trị đầu tư đã thực hiện và quyết toán năm 2025: 7.2 tỷ đồng
- ❖ Đã Triển khai Dự án giai đoạn 2:
 - Điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư đã cấp lần 2 và được cấp lại
 - Lập quy hoạch rút gọn 1:500
 - Triển khai lập báo cáo đánh giá tác động môi trường để Cấp Giấy phép Môi trường cho khu vực Khu CN Phú bài và các khu vực SX-KD hiện tại của Doanh nghiệp và đang chờ cấp giấy phép
- ❖ Triển khai Dự án nâng cấp Nhà máy số 1 tại khu CN Phú bài cho kho GSP và khu vực sản xuất thực phẩm
- ❖ Tiếp tục Nghiên cứu , Đề xuất Dự án Thuê đất phát triển Trại nuôi trồng, chế biến biến Dược liệu theo tiêu chuẩn GACP -WHO tại tỉnh TT Huế
- ❖ Đang Hợp tác đối tác nghiên cứu Dự án Tiền khả thi đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất thuốc công nghệ cao theo tiêu chuẩn châu Âu (GMP-EU)

C/ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động & thay đổi chủ yếu trong năm 2025 :
 - a) Năm 2025 là năm đầu tiên của nhiệm kì 5- HĐQT ; Mặc dù rất nhiều khó khăn tiếp diễn như đã phân tích, nhưng hoạt động của HĐQT Hội đồng quản trị sau khi bầu lại đã căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động, Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kì 5 và kế hoạch năm 2025 đã ban hành, tập thể HĐQT cùng với sự giám sát của ban kiểm soát đã phân công và phối hợp các Thành viên HĐQT triển khai các hoạt động quản lí- điều hành công ty; Giao cho Tổng giám đốc triển khai cụ thể hóa các hoạt động theo đúng Điều lệ quy định và chủ trương của HĐQT. Vì vậy doanh nghiệp đã đạt được các kết quả rất khả quan- Đặc biệt là sự chuyển đổi cơ cấu kinh doanh nhóm hàng sản xuất đã mang lại hiệu quả và bước tăng trưởng vượt bậc!
 - b) Thay đổi trong năm 2025:
 - ❖ Thay đổi Tên gọi của địa chỉ của doanh nghiệp từ ngày 01/07/2025 thành: Số 08 Nguyễn Trường Tộ, phường Thuận Hoà, thành phố Huế theo quyết định của Quốc hội về quản lí đơn vị hành chính 2 cấp
 - ❖ Thay đổi giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh lần thứ 14 ngày 13/08/2025 theo Tên gọi mới từ ngày 1/7/2025

- ❖ Thay đổi các giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất- kinh doanh- Xuất nhập khẩu- Dịch vụ bảo quản theo Tên gọi mới của Giấy ĐK doanh nghiệp đã thay đổi Tên gọi
- ❖ Bầu lại Hội đồng quản trị- Ban kiểm soát, chỉ định Thư kí HĐQT, Kế toán trưởng, Người quản trị nội bộ, bổ nhiệm các chức danh cán bộ quản lí của Doanh nghiệp nhiệm kì 5(2025-2030)

2. Các biện pháp Quản lí- Giám sát- kiểm soát của HĐQT

a. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc thông qua :

- Điều lệ, Bộ quy chế hoạt động của công ty đã ban hành; Các quy định hiện hành của Nhà nước
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm theo đúng quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty

b. Các biện pháp quản lí, kiểm soát:

- ❖ HĐQT điều hành quản lí công tác Tài chính theo các quy định hiện hành của nhà nước và điều lệ của công ty cổ phần.
 - Ra các quyết định về Đầu tư tài sản, phê duyệt dự toán và quyết toán đầu tư trong công ty theo điều lệ hiện hành.
 - Tiến hành thuê hợp đồng dịch vụ Kiểm toán báo cáo Tài chính các năm đúng quy định

❖ Công tác Quản lí Vốn Điều lệ và Vốn KD-SX:

- Vốn điều lệ công ty so với nhu cầu SX-KD thì rất thấp! Vì vậy hoạt động của công ty trên 80% dựa vào vốn vay của Ngân hàng thương mại. Tuy khó khăn và thiếu vốn nhưng HĐQT đã có những quyết sách – và quan trọng nhất là giữ được chữ “Tín” với các Ngân hàng để đáp ứng nguồn vốn cho hoạt động SX-KD.
- Tăng cường quản lí thu hồi công nợ, và bảo toàn nguồn vốn kinh doanh không bị thất thoát

c. Thực hiện lợi ích của Cổ đông:

- Đã chi trả cổ tức năm 2024 sau khi có Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên biểu quyết thông qua đúng quy định
- Bảo đảm thực hiện đúng Quy chế và quyết định của Trung tâm lưu kí chứng khoán VN về thực hiện quyền cổ đông công khai- minh bạch trong Đại hội đồng CĐ thường niên và Chi trả cổ tức
- Thực hiện đúng và đầy đủ quy định về công bố thông tin của Chứng khoán

PHẦN 2

MỤC TIÊU- ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

A/ Các mục tiêu chủ yếu và định hướng phát triển của Công ty:

- a) Tiếp tục thực hiện các Mục tiêu – định hướng phát triển – Chỉ tiêu kế hoạch tổng thể nhiệm kỳ 5 (2025-2030) đã được ĐHCĐTN 2025 thông qua
- b) Đáp ứng ứng Mục tiêu chiến lược phát triển Ngành dược Việt nam để ngang tầm các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, chú trọng phát triển công nghiệp dược theo hướng hiện đại, hướng tới sản xuất các thuốc phát minh, thuốc có dạng bào chế hiện đại. Đồng thời đảm bảo mục tiêu xuyên suốt là cung ứng đầy đủ, kịp thời thuốc bảo đảm chất lượng, giá cả hợp lý và an toàn, hiệu quả phục vụ nhu cầu phòng và điều trị bệnh của người dân
- c) Thực hiện mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) của Doanh nghiệp: Xây dựng , củng cố và phát triển Thương hiệu “ MEDIPHARCO” ; Phát triển sản xuất Thuốc, khai thác tối đa công suất Nhà máy, thiết bị góp phần tăng giá trị sản lượng sản xuất công nghiệp, thu hút lao động ngoài xã hội; Góp phần vào công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của cộng đồng; Tuân thủ các giải pháp bảo vệ Môi trường
- d) Phương hướng phát triển năm 2026: Tiếp tục:
 - Xây dựng & Thực hiện chiến lược sản phẩm theo hướng tiếp cận từng bước Nghiên cứu Chiến lược khai thác sớm thuốc hết bản quyền, phát triển nhóm thuốc công nghệ mới, thuốc có hoạt chất mới trong điều trị bệnh.... phù hợp dây chuyền và công nghệ sản xuất hiện có của doanh nghiệp cũng như đáp ứng Danh mục sản phẩm cho các Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy công nghệ cao - tiêu chuẩn EU trong tương lai.
 - Tiếp tục nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ chủ chốt của DN , đổi mới công tác Quản trị Nhân sự nhằm đáp ứng công tác quản lý điều hành hoạt động Sản xuất, Kinh doanh, quản lý chất lượng, quản lý đầu tư của doanh nghiệp.
 - Tiếp tục Mở rộng hợp tác nghiên cứu- Sản xuất- Kinh doanh toàn diện với các đối tác trong và ngoài nước! Xây dựng chiến lược đẩy mạnh kinh doanh nhóm sản phẩm sản xuất tại doanh nghiệp
 - Tiếp tục Xúc tiến thương mại , Hợp tác mở rộng thị trường xuất khẩu tại khu vực các nước Châu Phi; Đông nam Á; Tây á... ; Phát triển đăng ký lưu hành thuốc nước ngoài; Duy trì và nâng kim ngạch xuất khẩu
 - Tiếp tục các giải pháp quản trị tài chính để đáp ứng nhu cầu Vốn cho hoạt động SX-KD; Quản trị dòng tiền có hiệu quả để giảm công nợ; Tăng hiệu quả lợi nhuận của DN; Bảo đảm sử dụng an toàn nguồn Vốn ;
 - Áp dụng, triển khai thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong doanh nghiệp
 - Phương hướng Đầu tư phát triển doanh nghiệp:
 - Hoàn thành Dự án Đầu tư Xây dựng Kho bảo quản thuốc theo tiêu chuẩn GSP

- Nghiên cứu báo cáo khả thi , tìm đối tác trong và ngoài nước và xác định hình thức hợp tác góp vốn, xây dựng phương án tối ưu để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất thuốc công nghệ cao theo tiêu chuẩn GMP-EU
- Tiếp tục nghiên cứu , đề xuất với TP Huế Dự án đầu tư Thuê đất phát triển Trại nuôi trồng, chế biến Dược liệu theo tiêu chuẩn GACP -WHO.

B/ Kế hoạch năm 2026:

TT	Chỉ tiêu	ĐV	KH 2025	TH 2025	KH 2026	% TH/KH 2025	% Kh2026/TH2025
1	Sản phẩm quy đổi	Triệu SP	43	48.5	Tối thiểu 45	KH 2026/nhiệm kì 5 là 44 tr	
2	Doanh thu SX	Tỷ đồng	290	400	400	137	100
<i>a</i>	<i>Giá trị tổng sản lượng</i>		<i>290</i>	<i>320</i>	<i>320</i>		
<i>b</i>	<i>Doanh thu SX</i>			<i>400</i>	<i>400</i>		
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	990	890	990	90	111
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	24,17	23,31	23,31	96	100
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	17,84	18,132	18,5	101	102
6	Tỷ lệ cổ tức (%)	%	10%		10%	100	100
7	Vốn điều lệ		74,554	74,554	74,554		
8	Đầu tư phát triển	Tỷ đ		7.2			
<i>a</i>	<i>KH đầu tư 2025 chuyển tiếp 2026</i>	<i>Tỷ đ</i>			<i>6.45</i>		
<i>b</i>	<i>KH đầu tư 2026</i>	<i>Tỷ đ</i>			<i>14.49</i>		
<i>c</i>	<i>Hoàn thành dự án đầu tư xây dựng Kho GSP</i>	<i>Tỷ đ</i>			<i>40</i>		

1. **PHƯƠNG ÁN - GIẢI PHÁP SX-KD CƠ BẢN TRỌNG TÂM:** HĐQT thống nhất phương án, giải pháp được đề xuất tại báo cáo của Tổng giám đốc!
2. Thực hiện các báo cáo và công bố thông tin theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Công ty lưu ký chứng khoán; Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026
3. Triển khai Thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐTN 2026 và Mục tiêu, định hướng phát triển , Chỉ tiêu kế hoạch của nhiệm kì 5 năm 2025-2030

Nơi nhận:

- Công bố thông tin
- Cơ quan quản lý liên quan
- TVHĐQT- TGD- Trưởng BKS
- Thủ trưởng ĐV trực thuộc
- Lưu VT



CHỦ TỊCH HĐQT

DS. PHAN THỊ MINH TÂM



BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG KHAI NĂM 2025 (Theo Báo cáo tài chính 2025 đã được kiểm toán)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2025

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 01/01/2025
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		572.386.610.782	587.813.906.810
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	74.746.418.964	18.218.584.195
1. Tiền	111		72.746.418.964	18.218.584.195
2. Các khoản tương đương tiền	112		2.000.000.000	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		42.565.450.000	45.400.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	4.2	42.565.450.000	45.400.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		317.146.277.330	419.024.229.977
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	322.721.220.455	417.735.178.962
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.4	20.428.590.311	20.325.566.738
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.5	1.031.221.701	1.874.489.716
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.6	(27.034.755.137)	(20.911.005.439)
IV. Hàng tồn kho	140	4.7	123.381.671.593	94.487.796.273
1. Hàng tồn kho	141		129.179.857.639	102.502.721.760
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(5.798.186.046)	(8.014.925.487)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		14.546.792.895	10.683.296.365
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	4.8	1.324.557.284	638.179.656
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		12.751.788.971	9.567.301.840
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.13	470.446.640	477.814.869
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		41.440.152.662	39.366.166.875
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		33.291.332.365	35.715.820.649
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.9	33.291.332.365	35.715.820.649
Nguyên giá	222		121.690.480.442	114.471.193.018
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(88.399.148.077)	(78.755.372.369)
2. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		6.611.819.968	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.10	6.611.819.968	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.537.000.329	3.650.346.226
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.8	1.537.000.329	3.650.346.226
2. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		613.826.763.444	627.180.073.685

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO

Địa chỉ: Số 8 Nguyễn Trường Tộ, Phường Thuận Hóa, Thành phố Huế, Việt Nam

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 01/01/2025
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		492.939.515.961	516.440.749.486
I. Nợ ngắn hạn	310		485.877.579.139	509.087.334.333
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	4.11	94.227.216.600	126.314.563.688
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.12	6.496.928.344	3.640.925.662
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.13	673.759.083	412.766.993
4. Phải trả người lao động	314	4.14	5.119.315.536	6.979.706.411
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	4.15	808.143.143	887.692.721
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	4.16	7.701.663.464	7.527.126.450
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	4.17	370.850.552.969	362.895.913.912
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	428.638.496
II. Nợ dài hạn	330		7.061.936.822	7.353.415.153
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	4.17	7.061.936.822	7.353.415.153
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		120.887.247.483	110.739.324.199
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.18	120.887.247.483	110.739.324.199
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		74.554.060.000	74.554.060.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		74.554.060.000	74.554.060.000
Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		4.000.000	4.000.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414		1.477.728.123	1.477.728.123
4. Cổ phiếu quỹ	415		(92.000.000)	(92.000.000)
5. Quỹ đầu tư phát triển	418		20.021.952.043	10.202.878.043
6. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		6.358.309.755	6.358.309.755
7. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		18.563.197.562	18.234.348.278
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		430.348.278	430.322.668
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		18.132.849.284	17.804.025.610
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		613.826.763.444	627.180.073.685

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2025	Năm 2024
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	896.932.144.316	1.292.137.968.299
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	5.2	6.887.556.410	5.236.317.340
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		890.044.587.906	1.286.901.650.959
4. Giá vốn hàng bán	11	5.3	802.210.058.426	1.185.416.737.048
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		87.834.529.480	101.484.913.911
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.4	2.616.752.440	3.081.118.527
7. Chi phí tài chính	22	5.5	22.915.130.060	25.254.890.510
Trong đó, chi phí lãi vay	23		22.821.369.219	24.637.964.982
8. Chi phí bán hàng	25	5.6	17.010.251.657	25.343.667.115
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.7	25.336.679.778	32.581.325.723
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		25.189.220.425	21.386.149.090
11. Thu nhập khác	31	5.8	1.122.500.304	316.710.496
12. Chi phí khác	32	5.9	2.996.215.627	128.790.787
13. Lợi nhuận khác	40		(1.873.715.323)	187.919.709
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		23.315.505.102	21.574.068.799
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.11	5.182.655.818	3.770.043.189
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		18.132.849.284	17.804.025.610
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.18.5	2.434	2.390
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.18.6	2.434	2.390



Hoàng Ngọc Hoài Phong
Tổng Giám đốc

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 02 năm 2026

Nguyễn Thanh Minh
Kế toán trưởng

Nguyễn Thanh Minh
Người lập



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
NĂM 2025
CÔNG TY CP DƯỢC MEDIPHARCO**

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Dược Medipharco.
- Quy chế hoạt động của ban kiểm soát nhiệm kỳ V (2025-2030).
- Báo cáo tài chính của Medipharco đã kiểm toán.

Dưới đây là báo cáo tổng quan tình hình hoạt động của Medipharco trong năm 2025, Ban kiểm soát trình Đại Hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ):

I – TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS:

1. Nhân sự Ban Kiểm soát:

Nhân sự Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên cụ thể như sau:

1. Bà Trần Thị Vân Anh - Trưởng Ban
2. Bà Trương Thị Hạnh Phước – Thành viên
3. Ông Phan Thanh Hà – Thành Viên

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025:

- Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm vừa qua diễn ra thuận lợi, Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình với sự phối hợp, hỗ trợ và tạo điều kiện của Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty.
- Thực hiện đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh, tài chính và đưa ra các ý kiến độc lập, kiến nghị đến HĐQT và Tổng giám đốc.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định và công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.
- Các công việc khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS

II – KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BKS:

1. Giám sát hoạt động quản lý và điều hành của HĐQT, Ban TGD, HĐ Điều hành:

a. Giám sát hoạt động:

- Trong năm 2025, HĐQT Công ty đã tổ chức các cuộc họp chính để đưa ra những quyết định, chỉ đạo kịp thời trong việc thực hiện nhiệm vụ đã được ĐHĐCĐ thông qua. Báo cáo của HĐQT đã phản ánh trung thực tình hình hoạt động năm 2025 của Công ty.
- Công ty thực hiện mở sổ, ghi chép, hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh một cách thường xuyên, liên tục, phản ánh đúng bản chất kinh tế. Hệ thống các báo cáo được thực hiện nhanh chóng, kịp thời, đúng tiến độ;

b. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BDH và các cán bộ quản lý khác

- Trong kỳ BKS đã được mời và đã tham dự một số cuộc họp quan trọng của HĐQT, được tham gia đóng góp các ý kiến tại các cuộc họp.
- HĐQT và Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan phục vụ công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2025

2. Tình hình kinh doanh của Công ty CP Dược Medipharco 2025:

Một số chỉ tiêu tài chính năm 2025:

STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính: VND	
		Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 31/12/2024
1	Doanh thu bán hàng hoá và cung cấp DV	896,932,144,316	1,292,137,968,299
2	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	890,044,587,906	1,286,901,650,959
3	Lợi nhuận gộp bán hàng và CCDV	87,834,529,480	101,484,913,911
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	23,315,505,102	21,574,068,799
5	Chi phí thuế TNDN hiện hành	5,182,655,818	3,770,043,189
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	18,132,849,284	17,804,025,610

Ban kiểm soát đánh giá trong bối cảnh năm 2025 HĐQT, Tổng Giám đốc đã sát sao, quyết liệt trong chỉ đạo điều hành sản xuất kinh doanh trong bối cảnh khu vực, lĩnh vực kinh doanh Dược có nhiều khó khăn và cạnh tranh. Với sự nỗ lực của HĐQT, Tổng Giám đốc trong công tác điều hành, đánh giá các mặt thuận lợi, khó khăn, kịp thời đề ra các giải pháp để tận dụng cơ hội và quản trị rủi ro đảm bảo tối ưu hoạt động đầu tư và đảm bảo hiệu quả hoạt động SXKD.

3. Nhận xét về công tác quản lý Công ty của Hội Đồng Quản Trị và Tổng Giám đốc trong năm 2025:

- Các hoạt động của Công ty trong năm 2025 tuân thủ theo các quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ. Các thành viên HĐQT, Ban lãnh đạo đã có sự phân công nhiệm vụ cụ thể, tích cực tổ chức thực hiện các hoạt động kinh doanh của Công ty có hiệu quả.
- Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt vai trò giám sát, chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi cho Giám đốc thực hiện điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tổng Giám đốc triển khai các chỉ thị, nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025, cũng như các nghị quyết, quyết định trong năm của HĐQT Công ty; Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã được Tổng Giám đốc triển khai kịp thời, phù hợp quy định.

III- KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG BKS NĂM 2026:

Nhằm thực hiện tốt các mục tiêu năm 2026, thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và nhiệm vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2026, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu như sau:

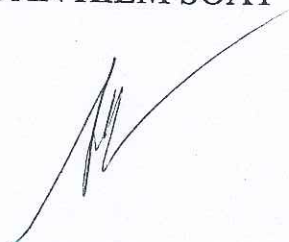
- Tiếp tục phát huy vai trò kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia góp ý với Hội đồng quản trị, đề xuất kiến nghị với Ban điều hành nhằm thúc đẩy, triển khai đầy đủ, kịp thời công việc cụ thể trong phạm vi chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dược Medipharco năm 2025 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026, kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 xem xét và thông qua.

Kính chúc quý đại biểu cùng toàn thể cổ đông sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp. Trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



Trần Thị Vân Anh



V/V Xin biểu quyết thông qua các
báo cáo Trình tại ĐHĐCĐTN 2026

Huế, ngày 08 tháng 04 năm 2026

TỜ TRÌNH:
ĐẠI HỘI ĐỒNG CĐ THƯỜNG NIÊN 2026

Kính gửi: Các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2026

HDQT xin trình Đại hội ĐCĐ thường niên 2026 thông qua các nội dung sau:
1/ BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2025:

🏠 **Tổng doanh thu (thuần) năm 2025: 890.044.587.906 đồng**

🏠 **Lợi nhuận theo kết quả kiểm toán năm 2025: ĐVN**

1	Tổng lợi nhuận trước thuế	23.315.505.102
2	Lợi nhuận sau thuế	18.132.849.284

2/ Biểu quyết thông qua báo cáo tài chính công khai năm 2025 đã được kiểm toán.

3/ Biểu quyết thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.

4/ Biểu quyết thông qua các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2026:

TT	Chỉ tiêu	ĐV	KH 2025	TH 2025	KH 2026	% TH/KH 2025	% Kh2026/ TH2025
1	Sản phẩm quy đổi	Triệu SP	43	48.5	Tối thiểu 45	KH 2026/nhiệm kì 5 là 44 tr	
2	Doanh thu SX	Tỷ đồng	290	400	400	137	100
a	Giá trị tổng sản lượng		290	320	320		
b	Doanh thu SX			400	400		
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	990	890	990	90	111
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	24,17	23,31	23,31	96	100
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	17,84	18,132	18,5	101	102
6	Tỷ lệ cổ tức (%)	%	10%		10%	100	100
7	Vốn điều lệ		74,554	74,554	74,554		
8	Đầu tư phát triển	Tỷ đ		7.2			
a	KH đầu tư 2025 chuyển tiếp 2026	Tỷ đ			6.45		
b	KH đầu tư 2026	Tỷ đ			14.49		
c	Hoàn thành dự án đầu tư xây dựng Kho GSP	Tỷ đ			40		

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP dược Medipharco xem xét và thông qua.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐS. PHAN THI MINH TÂM



TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ THƯỜNG NIÊN 2026

Kính gửi: Các cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2026

HDQT xin trình Đại hội ĐCĐ thường niên 2026 thông qua nội dung phân phối lợi nhuận năm 2025

TT	CHỈ TIÊU	Tỷ lệ	TC
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (Đã kiểm toán)	ĐVN	18.132.849.284
2	Lợi nhuận còn lại để phân chia	ĐVN	18.132.849.284
3	Trả cổ tức bằng tiền mặt:	10%	7.450.806.000
4	Tổng số Cổ phần được thanh toán cổ tức	CP	7.450.806
5	Khen thưởng HDQT-BKS-TGD	3%	543.985.479
6	Lợi nhuận còn lại phân phối các quỹ:		10.138.057.805

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP dược Medipharco xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty
- HDQT, BKS, BTGD

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐS. PHAN THỊ MINH TÂM

Huế, ngày 08 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/V: CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA
CÔNG TY NĂM 2026**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dược Medipharco
- Căn cứ Quy chế hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát hiện hành
- Căn cứ Công văn số 1183/UBCK-QLCB ngày 15/3/2016 của Ủy ban chứng khoán NN

Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

1. Đề xuất về tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

- Theo quy định của pháp luật hiện hành, các Công ty phải thuộc danh sách công ty đủ điều kiện kiểm toán và được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành chứng khoán.
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán, có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm, am hiểu về lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh dược phẩm.
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty Medipharco về phạm vi và tiến độ kiểm toán.
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán.

2. Danh sách các Công ty kiểm toán: Theo Danh sách công ty kiểm toán được UBCKNN chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chứng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026.

STT	TÊN CÔNG TY
1	Công ty TNHH KPMG (KPMG)
2	Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y)
3	Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte)
4	Công ty TNHH PWC (Việt Nam) (PWC)
5	Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC)
6	Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam) (GT)
7	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C)
8	Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam (Ecovis AFA)
9	Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (CPA VIETNAM)
10	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Chuẩn Việt)
11	Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS)
12	Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (An Việt CPA)

STT	TÊN CÔNG TY
13	Công ty TNHH Kiểm toán Vaco (Vaco)
14	Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt (Sao Việt)
15	Công ty TNHH Kiểm toán & tư vấn RSM Việt Nam (RSM)
16	Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC)
17	Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (AAC)
18	Công ty TNHH Kiểm toán NVA (NVA)
19	Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Moore AISC (Moore AISC)
20	Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY)
21	Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt (NTV)
22	Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam (VAE)
23	Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế (ICPA)
24	Công ty TNHH Kiểm toán BDO (BDO)
25	Công ty TNHH Kiểm toán FAC (FAC)
26	Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA)
27	Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc Tế (IAV)

3- Đề xuất của Ban kiểm soát:

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua:

Các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán và danh sách các công ty kiểm toán nêu trên.

Ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn và đề xuất chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP được Medipharco xem xét và thông qua.



ĐS. Phan Thị Minh Tâm

Huế, ngày 08 tháng 4 năm 2026

TỜ TRÌNH
V/V: MỨC THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp
- Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP dược Medipharco
- Căn cứ đặc điểm tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư kí năm 2026 như sau:

I. MỨC THÙ LAO CỐ ĐỊNH

Việc trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát sẽ được tiến hành hàng tháng.

Mức thù lao đề xuất như sau:

STT	Chức danh	Số người	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng thù lao (đồng/tháng)
1	2	3	4	5 = 3 x 4
A/	Thù lao HĐQT-BKS-TK:			
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	10.000.000
2	Thành viên HĐQT	2	6.000.000	12.000.000
3	Trưởng BKS	1	4.000.000	4.000.000
4	Thành viên BKS	2	2.000.000	4.000.000
5	Thư kí HĐQT	1	5.000.000	5.000.000
B/	Tổng cộng			35.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP dược Medipharco xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty
- HĐQT, BKS, BTGD



ĐS. PHAN THI MINH TÂM



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

000

**Dự thảo: BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO**

Hôm nay, lúc 8h00 ngày 08 tháng 04 năm 2026, tại Khách sạn White Lotus số 05-07 Hoàng Hoa Thám, Thành phố Huế, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP Dược MEDIPHARCO được tổ chức.

Chủ tịch đoàn:

- | | |
|------------------------------|-----------------|
| 1. DS. Phan Thị Minh Tâm | : Chủ Tịch HĐQT |
| 2. Ông Hoàng Ngọc Hoài Phong | : Ủy viên HĐQT |

Thư ký:

1. Ông. Nguyễn Văn Hoàng - TV HĐQT
2. CN. Nguyễn Thanh Minh – Thư ký HĐQT

Ban giám sát:

- CN Trần Thị Vân Anh - Trưởng ban kiểm soát- Trưởng ban giám sát
- CN Nguyễn Thanh Minh: Phó Ban
- CN Hồ Thị Trang: Ban viên
- CN Vương Quang Thịnh: Ban viên
- CN Lê Tuấn Thanh: Ban viên

Nội dung đại hội:

1. Chào cờ- Tuyên bố lí do- Giới thiệu Đại biểu
2. Giới thiệu và thông qua Ban Điều hành đại hội:
 - ❖ Chủ tịch đoàn
 - ❖ Thư kí
 - ❖ Ban giám sát

3. Công bố và Thông qua:

- a) Danh sách cổ đông dự đại hội và số cổ phần được biểu quyết tại đại hội của từng đại biểu chốt tại thời điểm 8h ngày 8/4/26:
- b) Tổng số cổ đông triệu tập đã có mặt làcổ đông, với tổng số cổ phần sở hữu và uỷ quyền là cổ phần, chiếm tỷ lệ % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- c) Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

4. Biểu quyết Đại Hội thông qua:

- a) Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên 2026
- b) Nguyên tắc biểu quyết tại đại hội.

5. Đại hội đã nghe trình bày các Báo cáo:

- a) Báo cáo của Tổng giám đốc kết quả hoạt động sản xuất – Kinh doanh của công ty cổ phần năm 2025 & Dự kiến Kế hoạch KDSX năm 2026,
- b) Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty cổ phần năm 2025 và Mục tiêu- Định hướng – Chỉ tiêu KH năm 2026.
- a) Báo cáo tài chính công khai 2025 đã được kiểm toán
- d) Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả hoạt động sản xuất – Kinh doanh của công ty cổ phần năm 2025 và Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026
 - a. Thông qua các Tờ trình tại Đại hội:
 - b. Tờ trình thông qua các báo cáo trình bày tại đại hội
 - c. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025
 - d. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán năm 2026
 - e. Tờ trình thù lao HĐQT-BKS năm 2026

6. Kết quả biểu quyết thông qua 05 tờ trình trình bày tại đại hội :

a. Tờ trình thông qua các báo cáo trình bày tại đại hội

- Kết quả biểu quyết:

- ✓ Đồng ý:Cổ phiếu / Tổng số Cổ phiếu biểu quyết - Chiếm tỷ lệ....0....%
- ✓ Không Đồng ý:Cổ phiếu / Tổng số Cổ phiếu biểu quyết - Chiếm tỷ lệ...0.....%



- ✓ Ý kiến khác: Cổ phiếu / Tổng số Cổ phiếu biểu quyết - Chiếm tỷ lệ %

b. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

- Kết quả biểu quyết:

- ✓ Đồng ý:Cổ phiếu / Tổng số Cổ phiếu biểu quyết - Chiếm tỷ lệ....0....%
- ✓ Không Đồng ý:Cổ phiếu / Tổng số Cổ phiếu biểu quyết - Chiếm tỷ lệ...0....%
- ✓ Ý kiến khác: Cổ phiếu / Tổng số Cổ phiếu biểu quyết - Chiếm tỷ lệ %

c. Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán năm 2026:

- Kết quả biểu quyết:

- ✓ Đồng ý:Cổ phiếu / Tổng số Cổ phiếu biểu quyết - Chiếm tỷ lệ....0....%
- ✓ Không Đồng ý:Cổ phiếu / Tổng số Cổ phiếu biểu quyết - Chiếm tỷ lệ...0....%
- ✓ Ý kiến khác: Cổ phiếu / Tổng số Cổ phiếu biểu quyết - Chiếm tỷ lệ %

d. Tờ trình thù lao HĐQT-BKS năm 2026:

- Kết quả biểu quyết:

- ✓ Đồng ý:Cổ phiếu / Tổng số Cổ phiếu biểu quyết - Chiếm tỷ lệ....0....%
- ✓ Không Đồng ý:Cổ phiếu / Tổng số Cổ phiếu biểu quyết - Chiếm tỷ lệ...0....%
- ✓ Ý kiến khác: Cổ phiếu / Tổng số Cổ phiếu biểu quyết - Chiếm tỷ lệ %

7. Đại Hội thảo luận:

- ❖ Ý kiến của cổ đông:
- ❖ Ý kiến của cổ đông khác:
- ❖ Chủ tịch đoàn đã giải trình các nội dung chất vấn và tiếp thu ý kiến đóng góp của cổ đông.

8. Thông qua Biên bản Đại hội.



9. Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:

a) Trưởng đoàn Thư ký đại hội đọc Nghị quyết.

b) Biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 :

❖ Số cổ đông đồng ý: cổ đông, với số cổ phần sở hữu và đại diện cổ phần, chiếm tỷ lệ % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

❖ Số cổ đông không đồng ý : 0 người.

❖ Ý kiến khác : 0 người.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 kết thúc lúc phút cùng ngày.

TM ĐOÀN THƯ KÝ

NGUYỄN VĂN HOÀNG

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH HĐQT

DS.PHAN THỊ MINH TÂM



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

000

Huế, ngày 08 tháng 04 năm 2026



**Dự thảo: NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp **hiện hành**.
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược MEDIPHARCO.
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026

Hôm nay, lúc 8h00 ngày 08 tháng 04 năm 2026, tại Khách sạn White Lotus số 05-07 Hoàng Hoa Thám - Thành phố Huế; Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty CP Dược MEDIPHARCO được tổ chức.

Tổng số cổ đông triệu tập đã có mặt là cổ đông, với tổng số cổ phần sở hữu và uỷ quyền là cổ phần, chiếm tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Sau khi nghe phần trình bày Các Báo cáo- Các Tờ trình tại đại hội và ý kiến thảo luận của Cổ đông (có Biên bản đính kèm)

Đại hội nhất trí thông qua và Quyết nghị như sau:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dược MEDIPHARCO nhất trí thông qua:

1/ Báo cáo của Hội đồng quản trị kết quả hoạt động sản xuất – Kinh doanh của Công ty cổ phần Dược Medipharco năm 2025 , Mục tiêu định hướng phát triển và Kế hoạch KDSX năm 2026 cùng các ý kiến đóng góp theo biên bản đại hội (Có báo cáo đính kèm).

2/ Báo cáo tài chính công khai 2025 đã được kiểm toán (Có báo cáo đính kèm).

3/ Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả hoạt động sản xuất – Kinh doanh của công ty cổ phần năm 2025 và Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026 (Có báo cáo đính kèm).

4/ Đại hội Biểu quyết thông qua các tờ trình trình bày tại đại hội:

a) Tờ trình thông qua các báo cáo trình bày tại đại hội đồng CĐTN: Tờ trình chi tiết đính kèm!

a.1/ BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2025:

❖ Doanh số bán ra năm 2025 đạt 890 tỷ đồng, đạt 90 % so với kế hoạch năm

❖ Lợi nhuận theo kết quả kiểm toán năm 2025: ĐV tính: VNĐ

1	Tổng lợi nhuận trước thuế	23.315.505.102
2	Lợi nhuận sau thuế	18.132.849.284 đạt 101% so với chỉ tiêu ĐHCĐ đề ra

a.2/ Báo cáo tài chính công khai năm 2025 đã được kiểm toán.

a.3/ Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025.

a.4/ Biểu quyết thông qua các chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2026:

❖ Kế hoạch năm 2026:

TT	CHỈ TIÊU	ĐV	KH 2026
A-	TỔNG DOANH THU	Tỷ ĐVN	990
I/	Hàng Sản xuất:		320
	Tổng SP quy đổi	Triệu SP	45
II/	Hàng Kinh doanh		670
B-	Lợi nhuận trước thuế:	Tỷ ĐVN	23,271
C-	Thuế doanh nghiệp hiện hành:	Tỷ ĐVN	Theo luật
D-	Lợi nhuận sau thuế:	Tỷ ĐVN	18,573
E-	Cổ tức dự kiến:	%	10%
G-	Vốn Điều lệ:	Tỷ đ	74,554
H	Đầu tư phát triển:	Tỷ đ	
a	KH đầu tư 2025 chuyển tiếp 2026		6,45
b	KH đầu tư 2026		14,49

TT	CHỈ TIÊU	ĐV	KH 2026
c	Hoàn thành Dự án đầu tư xây dựng Kho GSP		40

Kết quả biểu quyết:

- ✓ Đồng ý: Phiếu , tương ứng . cổ phần biểu quyết- Chiếm tỷ lệ.....%
- ✓ Không đồng ý: Phiếu , tương ứng cổ phần biểu quyết- Chiếm tỷ lệ.....%
- ✓ Ý kiến khác:Phiếu tương ứng cổ phần biểu quyết- Chiếm tỷ lệ...%

b) Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025: Tờ trình chi tiết đính kèm!

TT	CHỈ TIÊU	Tỷ lệ	TC
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (Đã kiểm toán)	ĐVN	18.132.849.284
2	Lợi nhuận còn lại để phân chia	ĐVN	18.132.849.284
3	Trả cổ tức bằng tiền mặt:	10%	7.450.806.000
4	Tổng số Cổ phần được thanh toán cổ tức	CP	7.450.806
5	Khen thưởng HĐQT-BKS-TGD	3%	543.985.479
6	Lợi nhuận còn lại phân phối các quỹ:		10.138.057.805

Kết quả biểu quyết:

- ✓ Đồng ý: Phiếu , tương ứng cổ phần biểu quyết- Chiếm tỷ lệ.....%
- ✓ Không đồng ý: Phiếu , tương ứng cổ phần biểu quyết- Chiếm tỷ lệ.0%
- ✓ Ý kiến khác:Phiếu tương ứng cổ phần biểu quyết- Chiếm tỷ lệ..... %

c) Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán năm 2026: Tờ trình chi tiết đính kèm!

Ủy quyền cho Ban kiểm soát quyết định chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 theo Danh sách được Bộ tài chính công bố!

Kết quả biểu quyết:

- ✓ Đồng ý: Phiếu , tương ứng cổ phần biểu quyết- Chiếm tỷ lệ.....%
- ✓ Không đồng ý: Phiếu , tương ứng cổ phần biểu quyết- Chiếm tỷ lệ.0%
- ✓ Ý kiến khác:Phiếu tương ứng cổ phần biểu quyết- Chiếm tỷ lệ..... %

✓

d) Tờ trình thù lao HĐQT-BKS 2026: Tờ trình chi tiết đính kèm!

STT	Chức danh	Số người	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng cộng thù lao (đồng/tháng)
1	2	3	4	5 = 3 x 4
A/	Thù lao HĐQT-BKS:			
1	Chủ tịch HĐQT	1	10.000.000	10.000.000
2	Thành viên HĐQT	2	6.000.000	12.000.000
3	Trưởng BKS	1	4.000.000	4.000.000
4	Thành viên BKS	2	2.000.000	4.000.000
5	Thư kí HĐQT	1	5.000.000	5.000.000
B/	Tổng cộng			35.000.000

Kết quả biểu quyết:

- ✓ Đồng ý: Phiếu , tương ứng cổ phần biểu quyết- Chiếm tỷ lệ.....%
- ✓ Không đồng ý: Phiếu , tương ứng cổ phần biểu quyết- Chiếm tỷ lệ.0%
- ✓ Ý kiến khác:Phiếu tương ứng cổ phần biểu quyết- Chiếm tỷ lệ..... %

Điều 2: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành khi Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Dược MEDIPHARCO thông qua.

Đại hội giao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026:

TM ĐOÀN THƯ KÝ

NGUYỄN VĂN HOÀNG

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH HĐQT**

DS.PHAN THỊ MINH TÂM



Số: 240/TB- HĐQT

V/V Thông báo thực hiện quyền
Tham dự ĐHĐCĐTN 2026

Huế ngày 20 tháng 3 năm 2026

**THƯ MỜI
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Các Cổ đông

Hội đồng quản trị đã ra thông báo và kính mời toàn thể Cổ đông Công ty về việc thực hiện Quyền Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của CTCP Dược Medipharco – Mã chứng khoán MTP, cụ thể như sau:

1. **Thời gian:** 8h300 ngày 08 tháng 04 năm 2026 (thứ tư).
2. **Địa điểm :** Khách sạn Whiter Lotus – Số 05-07 Hoàng Hoa Thám - Thành phố Huế
3. **Nội dung đại hội:**

a. Các Báo cáo trình bày tại Đại hội:

- ❖ Báo cáo của Tổng giám đốc kết quả hoạt động sản xuất – Kinh doanh của công ty cổ phần dược Medipharco năm 2025 & Dự kiến Kế hoạch SX-KD năm 2026
- ❖ Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty cổ phần dược Medipharco năm 2025 và Mục tiêu- Định hướng – Chỉ tiêu KH năm 2026
- ❖ Báo cáo tài chính công khai 2025 đã được kiểm toán của CTCP dược Medipharco
- ❖ Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả hoạt động sản xuất – Kinh doanh của công ty cổ phần dược Medipharco năm 2025 và Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026

b. Thông qua các Tờ trình tại Đại hội:

- ❖ Tờ trình thông qua các báo cáo trình bày tại đại hội
- ❖ Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025
- ❖ Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán năm 2026
- ❖ Tờ trình thù lao HĐQT-BKS năm 2026

c. Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

4. Thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:

Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách sở hữu cổ phần của CTCPD Medipharco tại ngày đăng ký cuối cùng 16/03/2026

5. Đăng ký tham dự Đại hội:

Để công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 được chu đáo, xin quý cổ đông vui lòng xác nhận tham dự đại hội& hoặc gửi Giấy ủy quyền có tại công ty tại thời điểm trước 11h00 ngày 4/04/2026 theo Địa chỉ:

Công ty cổ phần Dược Medipharco
Địa chỉ: Số 08 Nguyễn Trường Tộ, Phường Thuận Hoá, TP. Huế,
Email: mediphar@dng.vnn.vn



Email:

+ haitrang.tc@medipharco.com.vn

+ it1@medipharco.vn

6. **Tài liệu sử dụng tại Đại hội:** Tài liệu được sử dụng tại Đại hội được đăng tải trên Hệ thống CIMS (chứng khoán) và trên website của Công ty tại địa chỉ: <http://medipharco.com.vn/portal/> đề nghị Quý cổ đông nghiên cứu trước và mang theo để sử dụng trong Đại hội.
7. **Giấy tờ xuất trình tại Đại hội:** Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội mang theo các giấy tờ sau: (1) Thư mời họp; (2) CCCD hoặc hộ chiếu; (3) Giấy ủy quyền dự họp (nếu là người được ủy quyền dự họp).
8. **Quý cổ đông lưu ý:**
 - ❖ Cổ đông có thể ủy quyền v/v tham dự Đại hội;
 - ❖ Ủy quyền chỉ được thực hiện một lần, người được ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.
 - ❖ Cổ đông có thể gửi các ý kiến tham gia góp ý với đại hội tại mẫu đính kèm, hoặc qua địa chỉ email: haitrang.tc@medipharco.com.vn trước ít nhất 03 ngày so với ngày tổ chức đại hội để tiện tổng hợp
 - ❖ Mọi chi phí ăn ở, đi lại và các chi phí khác do cổ đông tự chi trả.
 - ❖ Mọi thông tin chi tiết liên quan tới Đại hội, Quý cổ đông vui lòng liên hệ:

Phòng Hành chính nhân sự - Công ty cổ phần Dược Medipharco

Địa chỉ: Số 08 Nguyễn Trường Tộ, P. Thuận hoá, TP. Huế.

Điện thoại: (0234).3611872 (Gặp bà Hồ Thị Trang)



CTCP dược Medipharco xin thông báo và trân trọng kính mời các cổ đông tham dự!

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Công ty;
- HĐQT;BKS;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐS. PHAN THỊ MINH TÂM



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

Vào 8h00 ngày 08 tháng 04 năm 2026

- **ĐÓN TIẾP ĐẠI BIỂU (phát phiếu biểu quyết)**
- Chào cờ- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại
- Giới thiệu Chủ tịch đoàn, thư ký đoàn lên điều hành, Ban giám sát làm việc và Biểu quyết thông qua!

1- Ban giám sát làm việc :

- Công bố danh sách cổ đông dự đại hội và số cổ phần được biểu quyết tại đại hội của từng đại biểu .
- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên

2- Xin biểu quyết Đại hội thông qua:

- a. Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ thường niên.
- b. Nguyên tắc biểu quyết tại đại hội

3- Trình bày các báo cáo:

a) Dư thảo Các Báo cáo trình bày tại Đại hội:

- Báo cáo của TGD kết quả hoạt động sản xuất – Kinh doanh của công ty cổ phần năm 2025 & Kế hoạch KDSX năm 2026
- Báo cáo của CT Hội đồng quản trị kết quả hoạt động sản xuất – Kinh doanh của công ty cổ phần năm 2025 & Kế hoạch KDSX năm 2026
- Báo cáo tài chính công khai 2025 đã được kiểm toán
- Báo cáo của Ban kiểm soát kết quả hoạt động sản xuất – Kinh doanh của công ty cổ phần năm 2025 và Phương hướng hoạt động của Ban kiểm soát năm 2026

b) Dư thảo Các Tờ trình tại Đại hội:

- Tờ trình thông qua các báo cáo trình bày tại đại hội
- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2025
- Tờ trình chọn đơn vị kiểm toán năm 2026.
- Tờ trình thù lao HĐQT-BKS năm 2026: Như 2025

4- Thông qua Biên bản- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026

6- Bế mạc



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN năm 2026

1. Ban Tổ chức: HĐQT

2. Dự kiến BAN ĐIỀU HÀNH ĐẠI HỘI

a) Dự kiến Chủ tịch đoàn:

- Ds. Phan Thị Minh Tâm- Chủ tịch HĐQT
- Ông Hoàng Ngọc Hoài Phong – UVHĐQT& TGD

b) Dự kiến đoàn Thư kí :

- CN. Nguyễn Văn Hoàng (TV HĐQT)
- CN Nguyễn Thanh Minh (Thư kí HĐQT)

c) Dự kiến Ban giám sát:

- CN Trần Thị Vân Anh - Trưởng ban kiểm soát- Trưởng ban giám sát
- CN Nguyễn Thanh Minh: Phó Ban
- CN Hồ Thị Trang: Ban viên
- CN Vương Quang Thịnh: Ban viên
- CN Lê Tuấn Thanh: Ban viên

V/V Xin biểu quyết Thẻ lệ biểu quyết

Huế ngày 08 tháng 4 năm 2026

**THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty CP dược Medipharco
- Đại hội thống nhất thẻ lệ biểu quyết các vấn đề liên quan tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 như sau:

Công ty cấp cho mỗi cổ đông hoặc người đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi họ tên và số biểu quyết của cổ đông đó. Việc biểu quyết tại đại hội sẽ được tiến hành bằng cách đếm số thẻ tán thành trước đếm số thẻ phản đối sau, hoặc có thể chỉ đếm số thẻ phản đối để suy ra số thẻ tán thành khi cần thiết và cuối cùng tính tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định.

Tổng số thẻ tán thành, phản đối sẽ được chủ tọa thông báo ngay sau khi việc biểu quyết được tiến hành.

Đại hội sẽ tự lựa chọn trong số đại biểu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu và nếu đại hội không chọn thì chủ tọa sẽ chọn những người có trách nhiệm làm công việc đó.

Các vấn đề được thông qua theo phương thức biểu quyết này phải đạt ít nhất theo theo Luật Doanh nghiệp hiện hành

❖ **Về cách tính kết quả:** Lấy ý kiến Biểu Quyết tại Đại hội:

✎ Đếm phiếu biểu quyết theo trình tự:

- Phiếu biểu quyết “Không đồng ý”
- Phiếu biểu quyết : “Ý kiến khác”
- Phiếu biểu quyết : “Đồng ý”

✎ Đếm phiếu biểu quyết “ Đồng ý” có thể bằng cách: Giơ phiếu biểu quyết, hoặc có thể đếm trừ ngược số phiếu đã biểu quyết “không đồng ý” và “ ý kiến khác”)

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty
- HĐQT, BKS, BTGD



DS. PHAN THỊ MINH TÂM

Huế, ngày 8 tháng 4 năm 2026

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty Cổ phần dược Medipharco, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền. Ban Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026 xin báo cáo ĐHĐCĐ thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI:

1. Cổ đông và/hoặc người đại diện khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định;
2. Không hút thuốc lá trong Phòng Đại hội.
3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông. Khi muốn ra ngoài phải xin phép đoàn chủ tịch.
4. Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và lấy biểu quyết công khai bằng *Thẻ biểu quyết* của tất cả cổ đông và/hoặc Đại diện.
- Thẻ biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho Cổ đông. Mỗi cổ đông được cấp một Thẻ biểu quyết. Trên thẻ biểu quyết ghi rõ Họ và tên, Số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

2. Phương thức biểu quyết:

- Cổ đông và/hoặc Đại diện biểu quyết (đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội;
- Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, các cổ đông biểu quyết đồng ý thông qua thì giơ Thẻ biểu quyết lên cao. Thành viên Ban kiểm phiếu sẽ đánh dấu số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông đồng ý. Tương tự, theo sự điều hành của Chủ tọa, các cổ đông không đồng ý hoặc không có ý kiến sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết;

- Kết quả kiểm phiếu được Ban kiểm phiếu công bố ngay sau khi bế mạc Đại hội.

3. Thể lệ biểu quyết:

- 3.1- Cứ 01 (một) quyền biểu quyết tương đương với 01 (một) phiếu biểu quyết. Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 16/03/2026), tổng số cổ phần của có quyền biểu quyết tham dự cổ phần, tương đương (.....) phiếu biểu quyết (4.600 cổ phiếu quỹ không có quyền biểu quyết).
- 3.3- Các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ **65% trở lên** tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận: Không có!
- 3.4- Các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ **51% trở lên** tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông chấp thuận
 - Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty năm 2025 và Phương hướng hoạt động 2026.
 - Thông qua Báo cáo của ban kiểm soát về hoạt động của công ty cổ phần năm 2025 và Phương hướng hoạt động năm 2026.
 - Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025;
 - Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, cổ tức năm 2025 và trích lập các quỹ;
 - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính và kiểm toán vốn năm 2026;
 - Thông qua mức chi trả thù lao dự kiến cho HĐQT, BKS năm 2026.

III. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI:

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong Chương trình ĐHĐCĐ;
- Cổ đông có ý kiến phải đăng ký nội dung vào Phiếu đặt câu hỏi và chuyển cho Ban Thư ký Đại hội; Hoặc giơ tay phát biểu tại Đại Hội và chỉ được phát biểu khi đoàn chủ tịch chỉ định. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
- Ban thư ký Đại hội sẽ sắp xếp các Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch.

2. Trả lời ý kiến thắc mắc của cổ đông:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông do Ban Thư ký tập hợp, sắp xếp và trình lên Đoàn chủ tịch hoặc do cổ đông hỏi trực tiếp, Chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp các ý kiến thắc mắc của cổ đông.

IV. ĐOÀN CHỦ TỊCH VÀ CHỦ TỌA:

1. Đoàn chủ tịch gồm 02 người do Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty làm Chủ tọa.
2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch.
 - Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
 - Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong năm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội
3. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

V. BAN THƯ KÝ:

1. Ban thư ký Đại hội (gồm 2 người) do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban Thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch và Đại hội đồng Cổ Đông về nhiệm vụ của mình, cụ thể:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản họp Đại hội;
 - Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông, các tài liệu có liên quan đến Đại hội.
 - Soạn thảo các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VI. BAN KIỂM PHIẾU VÀ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

1. Ban kiểm phiếu và kiểm tra tư cách cổ đông (Gọi là **Ban Giám sát**) của Đại hội (gồm 05 người) do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội thông qua.
2. Ban kiểm phiếu và kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm:



- Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp. Trưởng Ban báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp được thực hiện theo Điều lệ Công ty.
- Xác định chính xác kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
- Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

VII. BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty Cổ phần dược Medipharco. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua. Ban Tổ chức Đại hội kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty
- HĐQT, BKS, BTGD



ĐS. PHAN THỊ MINH TÂM

Uja...



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**V/v: Chốt danh sách cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự Đại hội
đồng cổ đông thường niên 2026 tại ngày 04/04/2026 của
Công ty CP Dược Medipharco**

Căn cứ nghị quyết số 04/2026/NQ_HDQT-NK5 ngày 4/02/2026 về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 .

Căn cứ danh sách Danh sách tổng hợp phân bổ quyền bỏ phiếu cho người sở hữu chứng khoán số V...../2026-MTP/VSD-ĐK tại ngày của Tổng công ty chứng khoán và bù trừ Việt nam.

Căn cứ thông báo số 240/TB/HĐQT ngày 20/03/2026 của Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 và thực hiện quyền tham dự Đại hội

Hôm nay vào lúc 11h ngày 04 tháng 04 năm 2026, tại Văn phòng Công ty CP Dược Medipharco, Chúng tôi gồm có:

- ✓ CN Nguyễn Thanh Minh: Phó Ban Giám sát
- ✓ CN Hồ Thị Trang: Ban viên
- ✓ CN Vương Quang Thịnh: Ban viên
- ✓ CN Lê Tuấn Thanh: Ban viên

Cùng nhau tiến hành chốt danh sách cổ đông, đại diện ủy quyền và lập biên bản chốt danh sách tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty CP Dược Medipharco. Kết quả như sau:

Tổng số cổ đông có quyền tham dự họp và đã gửi thông báo là cổ đông với 6.593.767 CP.

Đã gửi thông báo mời tham dự Đại hội cổ đông thường niên cổ đông theo địa chỉ tại bảng danh sách chốt ngày đăng ký cuối cùng của VSDC.

Tổng số cổ đông và đại diện ủy quyền có quyền tham dự Đại hội là người đại diện cho 6.593.767 cổ phiếu (4.600 cổ phiếu quỹ không có quyền biểu quyết). Trong đó:

- Là cổ đông của Công ty: người đại diện cho cổ phần
- Người đại diện không phải là cổ đông: người đại diện cho cổ phần

(Có danh sách chi tiết đính kèm)

Bộ phận quản lý cổ đông xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về kết quả trên.

Biên bản được lập thành 02 bản, Chủ tịch Hội đồng Quản trị giữ 01 bản, Ban quản lý cổ đông giữ 01 bản

HỘI ĐỒNG KÝ TÊN

Nguyễn Thanh Minh

Hồ Thị Trang

Lê Tuấn Thanh

Vương Quang Thịnh

Số: VNMEETVSDM012490/VSDMTPXX

DANH SÁCH TỔNG HỢP NGƯỜI SỞ HỮU CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN QUYỀN

Kính gửi: Công ty cổ phần Dược Medipharco
 Tên chứng khoán: Cổ phiếu CTCP Dược Medipharco
 Mã chứng khoán: VN000000MTP/MTP
 Mã quyền mua: VN000000MTP/MTP
 Mã chứng khoán bị chuyển đổi (mã chứng khoán mục tiêu):

Loại quyền: MEETST Shareholder's meeting
 Ngày ĐKCC: 16/03/2026
 Tỷ lệ phân bổ quyền: ABST-1, CONN-1, CONY-1
 Tỷ lệ thực hiện: ABST-1, CONN-1, CONY-1

Mã chứng khoán bị chuyển đổi (mã chứng khoán mục tiêu)										Số lượng chứng khoán hiện giữ			Số lượng quyền phân bổ *		
STT	Họ và tên	Mã nhà đầu tư (Investor code)	Số ĐKSĐ	Ngày cấp	Địa chỉ	Email	Điện thoại	Quốc tịch	Chưa lưu ký	Lưu ký	Tổng cộng	Chưa lưu ký	Lưu ký	Tổng cộng	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
I. MỘT CỘI TRƯỚC LƯU KÝ															
I. Cá nhân															
1.1	HUỖI AN HƯƠNG	241067116283460	241067116283460	03/04/2020	Golden Westlake, 151 1 huy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam	thienhuan1988@yahoo.com	0935454502	Vietnam	0	7.000	7.000	0	7.000	7.000	
1.2	Bà Anh Dũng	241067116290091	241067116290091	03/07/2021	phường phố Huế, quận hua hui trung	anhpham8888@gmail.com	0933331333	Vietnam	0	171	171	0	171	171	
1.3	Bà Ngọc Khánh	110111603672823	110111603672823	152047737	152047737			Vietnam	94.943	0	94.943	94.943	0	94.943	
1.4	Bà Quốc Tuấn	230615312630992	230615312630992	11/10/2020	Số 5 Ngõ 7 Đường, Núi Giàn, TP Huế			Vietnam	0	8.390	8.390	0	8.390	8.390	
1.5	Bà Tiến Dũng	600101508861376	600101508861376	31/01/2021	Lô 17, đường số 3 khu CN cũ tại, TP HCM			Vietnam	654	0	654	654	0	654	
1.6	Bà Văn Hương	220810111395241	220810111395241	24/12/2021	39402 Hòa Giang, Phường 12, Quận 6, Thành Phố Hồ Chí Minh	vanhuong2729@gmail.com	0933900426	Vietnam	0	70	70	0	70	70	
1.7	CAO NGỌC HÒA	230306000009311	230306000009311	13/12/2021	Thôn Thôn Nhãn, Lũ Phò, Hoài Đức, Hà Nội	ngochuoc2000@gmail.com	0888065880	Vietnam	0	17.600	17.600	0	17.600	17.600	
1.8	Cao Hưng Thi	250110117017456	250110117017456	03/06/2022	11905 (quy nhũ) Tân Hoàng Minh 39 Hoàng Cầu, Đống Đa, Hà Nội	mai_cachun@gmail.com	0904105918	Vietnam	0	4.522	4.522	0	4.522	4.522	
1.9	Chu Tuấn Kiệt	230414312370108	230414312370108	07/02/2022	1907 Phố 4, T81 Phố 1, Khu 1, Huyện Gò Vấp, Thủ Đức, TP HCM	chunhieu2708@gmail.com	0952706214	Vietnam	0	7	7	0	7	7	
1.10	ĐƯƠNG MUỖ MUỖ	230514112226392	230514112226392	12/02/2022	279C đường Công Trưng - Bình Thạnh, Hồ Chí Minh	duyngmuo@gmail.com	0909091037	Vietnam	0	2	2	0	2	2	
1.11	Đương Hữu Tường	160915403711403	160915403711403	10/04/2020	204 Ngõ 80 Lê Trọng Tấn, phường Thủ Đức - Thủ Đức, TP HCM	duynghuu23@gmail.com	0912826054	Vietnam	0	2.328	2.328	0	2.328	2.328	
1.12	HOÀNG QUANG MINH	250205517157050	250205517157050	25/08/2022	221 Đường Thôn Trầm, P.13, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh	hoangquang20@gmail.com	0973447750	Vietnam	0	1	1	0	1	1	
1.13	HOÀNG THỊ NGỌC THANH	340924116133751	340924116133751	27/04/2021	123 Trần Hưng Đạo, phường Kinh Bắc	hoangthi20@gmail.com	0352724548	Vietnam	0	1.900	1.900	0	1.900	1.900	
1.14	HOANG VAN KHUYEN	220927311807380	220927311807380	01/09/2021	101 Cách, Xuân Giang, Sóc Sơn, Hà Nội	hoangvan20@gmail.com	0976060500	Vietnam	0	700	700	0	700	700	
1.15	Hoàng Hải Hương	240820515828151	240820515828151	15/11/2021	Số 8 2 Ngõ Kênh, Phường Việt Kiều, Quận Thủ Đức, TP HCM			Vietnam	0	5.400	5.400	0	5.400	5.400	
1.16	Hoàng Lê Hùng	230321612239991	230321612239991	05/05/2021	101 Ngõ 10 Đường, Cầu Ông Đình, Quận Thủ Đức, TP HCM	huongle20@gmail.com	0913024054	Vietnam	0	9.045	9.045	0	9.045	9.045	
1.17	Hoàng Ngọc Hoài Phong	090101405672964	090101405672964	08/07/2020	Chỉ định TP HCM			Vietnam	22.615	0	22.615	22.615	0	22.615	
1.18	Hoàng Ngọc Huệ Phong	240726153799292	240726153799292	27/08/2022	34 Ngõ Khu 2, KP Nam Viên, P. Tân Phú, Q. 7, TP HCM	huongngoc9@gmail.com	0904674098	Vietnam	0	602.651	602.651	0	602.651	602.651	
1.19	Hoàng Thị Hồng Phương	230519112515826	230519112515826	23/04/2022	7A Nguyễn Huệ, TP Vinh, Nghệ An			Vietnam	0	46.272	46.272	0	46.272	46.272	
1.20	Hoàng Thị Kim Ngọc	191118403773817	191118403773817	24/08/2020	115 Chùa Ông, Phường Cầu, Huế	huongthi20@gmail.com	0914145967	Vietnam	0	1.313	1.313	0	1.313	1.313	
1.21	Hoàng Thị Quỳnh Giao	230411312336336	230411312336336	01/09/2021	Số 436 Trần Quang Khai, Huế			Vietnam	0	32.114	32.114	0	32.114	32.114	
1.22	Hoàng Thị Thu Hà	191119123773780	191119123773780	15/08/2020	123 Trần Hưng Đạo, Quận Thủ Đức, TP HCM	huongthi20@gmail.com	0915330070	Vietnam	0	47	47	0	47	47	
1.23	Thị Nguyễn Ý Nhi	230711012817802	230711012817802	15/08/2021	101 Ngõ 10 Đường, Quận Thủ Đức, TP HCM			Vietnam	0	3.255	3.255	0	3.255	3.255	
1.24	Huỳnh Thị An	250106516960138	250106516960138	06/09/2022	102 Ngõ Nguyễn Sinh Cung, Huế			Vietnam	0	7.145	7.145	0	7.145	7.145	
1.25	Huỳnh Thị Nguyễn Thảo	000101603673049	000101603673049	29/05/2020	Số 10 C1 Trần Kế Xương, P. Q. PN, TP HCM			Vietnam	111	0	111	111	0	111	
1.26	THÁ QUỐC HÙNG	221114011771073	221114011771073	24/07/2021	123 Trần Hưng Đạo, Quận Thủ Đức, TP HCM	huongthi20@gmail.com	091671088	Vietnam	0	9.200	9.200	0	9.200	9.200	
1.27	Lê Quý Hoàng	101118203773815	101118203773815	23/03/2021	38/25 Nguyễn Công Trứ, Huế	lequyhong20@gmail.com	036837244	Vietnam	0	3.391	3.391	0	3.391	3.391	
1.28	Lê Thế Hùng	160916103717021	160916103717021	07/02/2021	62/2 Đặng Huy Trứ, Huế			Vietnam	0	7	7	0	7	7	
1.29	Hà Văn Thảo	240911516023232	240911516023232	05/12/2021	4 Kiệt 76 Trần Nguyễn, Quận Thủ Đức, TP HCM			Vietnam	0	26.583	26.583	0	26.583	26.583	
1.30	HỒ CÔNG HƯNG	131007496631604	131007496631604	30/09/2020	101 Ngõ 10 Đường, Quận Thủ Đức, TP HCM	huongthi20@gmail.com	0905405134	Vietnam	0	8.617	8.617	0	8.617	8.617	
1.31	HỒ MẠNH TOÀN	211013305380433	211013305380433	03/09/2020	Chùa B1102B Chung cư 11 e Pom Dor Tân Hoàng Minh 36 Hoàng Cầu, Q. Cầu Giấy	huongthi20@gmail.com	0964891915	Vietnam	0	1.000	1.000	0	1.000	1.000	
1.32	Hồ Nguyễn Quốc Chính	101116303773804	101116303773804	15/08/2020	279 1 Ngõ, Thôn Kênh, Huế	huongthi20@gmail.com	0912345678	Vietnam	0	1.264	1.264	0	1.264	1.264	
1.33	Hà Thành Nhân	230606312380354	230606312380354	11/09/2021	16 Đường, Huế			Vietnam	0	459	459	0	459	459	
1.34	Hà Thị Hương	241023416448904	241023416448904	05/12/2021	70 5, Khu vực 1, Phường Thủy Xuân, TP Huế			Vietnam	0	3.097	3.097	0	3.097	3.097	
1.35	Hà Thị Liễu	230612612605179	230612612605179	12/09/2021	4/130 Phạm Thị Lập, Kim Long, TP Huế			Vietnam	0	6.353	6.353	0	6.353	6.353	
1.36	Hà Thị Loan	240912616037743	240912616037743	22/04/2021	Số 4, Ngõ 131 Phan Đình Chấn, Huế			Vietnam	0	6.353	6.353	0	6.353	6.353	
1.37	Hà Thị Ngọc Túy	230615312630992	230615312630992	08/04/2021	31 Kiệt 57 Tân Phú, TP Huế			Vietnam	0	22.322	22.322	0	22.322	22.322	
1.38	Hà Thị Thanh Hà	220422241903603	220422241903603	09/08/2020	118 Ngõ 10 e Ngõ Cầu, Huế			Vietnam	0	10.800	10.800	0	10.800	10.800	
1.39	Hà Thị Thảo Ngân	100914103673001	100914103673001	28/01/2020	54/2720 Trần Phú, Q. 5, TP HCM	huongthi20@gmail.com	0914145667	Vietnam	0	32.195	32.195	0	32.195	32.195	
1.40	Hà Thị Xuân Hoa	100915103715415	100915103715415	23/10/2020	52 1 Ngõ 100, Huế			Vietnam	0	2.396	2.396	0	2.396	2.396	
1.41	Hàn Thị Bích Thủy	160911237221316	160911237221316	12/04/2021	24 Đường 14, Phường An Lạc A, Bình Tân, Hồ Chí Minh	huongthi20@gmail.com	0939074096	Vietnam	179	0	179	179	0	179	
1.42	KHOẢNG NGỌC THỊ N	22107111126723	22107111126723	26/12/2021	Ngõ 7, Q. Bình Thạnh, Quận Thủ Đức, TP HCM	huongthi23@gmail.com	0982678969	Vietnam	0	2.000	2.000	0	2.000	2.000	
1.43	Khúc Văn Quý	20062407135510	20062407135510	08/06/2020	phòng 52B, nhà D5, Ngõ 195 Dệt Cẩn, Hà Nội	huongthi20@gmail.com	0933894798	Vietnam	0	200	200	0	200	200	
1.44	Là Lê Trình	10092120372132	10092120372132	22/05/2020	130 Ngõ Quận P.5, Q. 10, TP Hồ Chí Minh			Vietnam	1.422	0	1.422	1.422	0	1.422	
1.45	LÊ PHÚ SƠN	090101100652128	090101100652128	26/06/2020	451 17/29 TĐ HIKEN THANH PH. 4, Q. 10, TP HCM			Vietnam	179	0	179	179	0	179	

1.46	Lê Thành Lê	180319406244013	180319406244013	02522859	25/11/2001	10/05/2002	0938150575	Vietnam	0	13,048	13,048	0	13,048	13,048
1.47	Lê Việt Phương	241219016841798	241219016841798	0007060035	10/05/2002	10/05/2002	0603227020	Vietnam	0	3,800	3,800	0	3,800	3,800
1.48	Lê Trí Quang	180719060440221	180719060440221	191444103	24/10/2001	10/05/2002	0643826580	Vietnam	0	902	902	0	902	902
1.49	Lê Chí Văn	211202509237004	211202509237004	038074004353	22/06/2001	10/05/2002	0918038648	Vietnam	0	100	100	0	100	100
1.50	Lê Công Cầu	000101403672911	000101403672911	363252046	19/05/2001	10/05/2002	0918038648	Vietnam	6.783	0	6.783	6.783	0	6.783
1.51	Lê Hồng Đăng	24001216087928	24001216087928	043068002770	11/01/2002	10/05/2002	0777483633	Vietnam	0	4,400	4,400	0	4,400	4,400
1.52	Lê Hải Phước	230519512515847	230519512515847	037909010910	15/08/2002	10/05/2002	0914023171	Vietnam	0	7,461	7,461	0	7,461	7,461
1.53	Lê Khắc Minh Tuệ	230821413044793	230821413044793	036075001188	22/04/2003	10/05/2002	0332126269	Vietnam	0	100	100	0	100	100
1.54	Lê Mai Vương	000502206491132	000502206491132	011428346	21/04/2001	10/05/2002	0904137868	Vietnam	4.522	0	4.522	4.522	0	4.522
1.55	Lê Minh Hồng	220509109035299	220509109035299	001157014767	10/05/2002	10/05/2002	0913217448	Vietnam	0	6,783	6,783	0	6,783	6,783
1.56	Lê Minh Ngọc	110620160224397	110620160224397	012815421	14/02/2001	10/05/2002	0913217448	Vietnam	2.328	0	2.328	2.328	0	2.328
1.57	Lê Minh Đức	230519112251583	230519112251583	045072012971	28/06/2002	10/05/2002	0905416445	Vietnam	0	2,261	2,261	0	2,261	2,261
1.58	Lê Ngọc Phương	231226041129406	231226041129406	040072006469	09/08/2002	10/05/2002	0913217448	Vietnam	0	1,561	1,561	0	1,561	1,561
1.59	Lê Ngọc Thái Nguyên	23107415797057	23107415797057	018197009412	28/06/2002	10/05/2002	0913217448	Vietnam	0	23,200	23,200	0	23,200	23,200
1.60	Lê Phước Quang	101222037738317	101222037738317	190777070	09/07/2001	10/05/2002	0913217448	Vietnam	0	125	125	0	125	125
1.61	Lê Quang Tín	101222037738335	101222037738335	191121455	01/09/2001	10/05/2002	0905030636	Vietnam	0	3,843	3,843	0	3,843	3,843
1.62	Lê Quốc Giả	23052512527852	23052512527852	040820053060	09/08/2002	10/05/2002	0166035787	Vietnam	0	563	563	0	563	563
1.63	Lê Thị Bích Ngọc	100922403673630	100922403673630	191159130	02/08/2001	10/05/2002	0543512409	Vietnam	0	2,532	2,532	0	2,532	2,532
1.64	Lê Thị Cẩm Nhung	101222037738364	101222037738364	191217245	31/07/2001	10/05/2002	0846274279	Vietnam	0	1,806	1,806	0	1,806	1,806
1.65	Lê Thị Duyên Lê	220824611467718	220824611467718	046191001021	16/04/2002	10/05/2002	0338285021	Vietnam	0	3,719	3,719	0	3,719	3,719
1.66	Lê Thị Hương Giang	1016200431562863	1016200431562863	10052040356286	07/03/2001	10/05/2002	04251	Vietnam	0	4,251	4,251	0	4,251	4,251
1.67	Lê Thị Kim Oanh	100922403724047	100922403724047	01616000894	09/04/2001	10/05/2002	0393370759	Vietnam	0	4,974	4,974	0	4,974	4,974
1.68	Lê Thị Kim Thu	240911310025275	240911310025275	046163000675	03/04/2002	10/05/2002	0914736245	Vietnam	0	6,489	6,489	0	6,489	6,489
1.69	Lê Thị Lê	230612412605777	230612412605777	041160002531	10/05/2002	10/05/2002	0838621739	Vietnam	0	7,938	7,938	0	7,938	7,938
1.70	Lê Thị Minh Hoi	230616312637019	230616312637019	046157000997	10/04/2002	10/05/2002	0914402659	Vietnam	0	8,186	8,186	0	8,186	8,186
1.71	Lê Thị Minh Nguyệt	230711212819759	230711212819759	040164014505	28/06/2002	10/05/2002	01689377105	Vietnam	0	6,082	6,082	0	6,082	6,082
1.72	Lê Thị Ngọc Lê	181031306067739	181031306067739	191424704	30/08/2001	10/05/2002	01228105134	Vietnam	0	292	292	0	292	292
1.73	Lê Thị Ngọc Thủy	12040203635150	12040203635150	191002252	11/09/2001	10/05/2002	091007252	Vietnam	0	1,325	1,325	0	1,325	1,325
1.74	Lê Thị Nhi	260812915811196	260812915811196	079160002606	27/09/2002	10/05/2002	0	Vietnam	0	10	10	0	10	10
1.75	Lê Thị Nhung	230427013411058	230427013411058	079165010145	26/09/2002	10/05/2002	0908234128	Vietnam	0	2	2	0	2	2
1.76	Lê Thị Phương Tươi	101223038323151	101223038323151	191094045	31/07/2001	10/05/2002	0850355232	Vietnam	0	857	857	0	857	857
1.77	Lê Thị Phước Duyên	101119203773871	101119203773871	190360056	29/04/2001	10/05/2002	0843516566	Vietnam	0	3,391	3,391	0	3,391	3,391
1.78	Lê Thị Thuê	101118303773836	101118303773836	191037204	18/06/2001	10/05/2002	01287377090	Vietnam	0	993	993	0	993	993
1.79	Lê Thị Thu Hà	240911216023291	240911216023291	040163009909	10/05/2002	10/05/2002	0976983229	Vietnam	0	4,409	4,409	0	4,409	4,409
1.80	Lê Thị Thùy Dương	060104058085306	060104058085306	036176043362	07/03/2001	10/05/2002	0909372889	Vietnam	676	0	676	676	0	676
1.81	Lê Thị Tuyết Mai	100922603672908	100922603672908	191290143	26/11/1997	10/05/2002	0843531045	Vietnam	0	2,554	2,554	0	2,554	2,554
1.82	Lê Thị Vân An	250217517255139	250217517255139	001187015921	09/12/2002	10/05/2002	0909980520	Vietnam	0	113	113	0	113	113
1.83	Lê Tuấn Thành	250414317688468	250414317688468	040063012157	22/01/2002	10/05/2002	0	Vietnam	0	117,635	117,635	0	117,635	117,635
1.84	Lê Việt Bắc	230704427904064	230704427904064	040063000719	23/03/2002	10/05/2002	0	Vietnam	0	4,522	4,522	0	4,522	4,522
1.85	Lê Việt Kinh	000101403672990	000101403672990	VSDMTP191403629	19/01/1997	10/05/2002	0905913420	Vietnam	563	0	563	563	0	563
1.86	Lê Văn Linh	151221305235532	151221305235532	190505194	01/12/2001	10/05/2002	0	Vietnam	0	116	116	0	116	116
1.87	Lê Văn Nhân	240906215984747	240906215984747	079066014002	02/08/2002	10/05/2002	0	Vietnam	0	1	1	0	1	1
1.88	Lê Văn Thống	220930411620482	220930411620482	040605002272	10/03/2002	10/05/2002	0912646145	Vietnam	0	6,421	6,421	0	6,421	6,421
1.89	Lê Xuân Phú	240826615920331	240826615920331	049069001795	30/05/2002	10/05/2002	0905477315	Vietnam	0	3,255	3,255	0	3,255	3,255
1.90	Lê Đình Hải	100916103716997	100916103716997	016080003242	29/04/2002	10/05/2002	090510926	Vietnam	0	3,391	3,391	0	3,391	3,391
1.91	Lê Đình Quý	230612126031800	230612126031800	079026042097	14/08/2002	10/05/2002	0843830595	Vietnam	0	4,070	4,070	0	4,070	4,070
1.92	MAI HỒNG NGỌC	210531108000031	210531108000031	013446637	20/01/2001	10/05/2002	0915055435	Vietnam	0	1,400	1,400	0	1,400	1,400
1.93	Mai Phương Thảo	000101403672290	000101403672290	VSDMTP19140363	19/05/1997	10/05/2002	0903100972	Vietnam	37,407	0	37,407	37,407	0	37,407
1.94	Mai Phương Thảo	100913203713414	100913203713414	191343961	19/05/2001	10/05/2002	0843830595	Vietnam	0	224	224	0	224	224
1.95	Mai Thị Hải Vân	230526212541725	230526212541725	040173003503	09/08/2002	10/05/2002	0913217448	Vietnam	0	42	42	0	42	42
1.96	Mai Thị Phương Dung	100922303672844	100922303672844	046187007271	11/11/2002	10/05/2002	0905477315	Vietnam	0	10,176	10,176	0	10,176	10,176
1.97	Mai Thị Thuận	240915416097973	240915416097973	042162006699	05/12/2002	10/05/2002	0905477315	Vietnam	0	4,974	4,974	0	4,974	4,974
1.98	NGUYỄN HUÂN SƠN	230612412601385	230612412601385	011091012639	02/04/2002	10/05/2002	0	Vietnam	0	100	100	0	100	100
1.99	NGUYỄN HẢI YẾN	240816115783757	240816115783757	022186013180	22/07/2002	10/05/2002	0903416155	Vietnam	0	4,094	4,094	0	4,094	4,094

[illegible]

[illegible]

1.205	Nguyễn Đức Lai	161116103738228	0111610373828	040604014584	09/01/2002	131/170 Phan Bội Châu, Phường Truong An, Hố	decdavakimanh@gmail.com	0905477958	Viet nam	0	6.783	6.783	6.783	6.783
1.206	Ngô Bà Châu	250207517187988	25020751718798	001072020216	16/07/2002	45 Vũ Văn Phúc Thượng, Phường Công Vi, Đa Dĩnh, Hà Nội	ngobachau@tencent.com	6982667271	Viet nam	0	24.100	24.100	24.100	24.100
1.207	Ngô Hoàng Anh Vũ	060101105672985	06010110567298	VSDMTPT191429114	10/09/1994	50/3 Kì Lai, Hố Dөг Kien Thien, TP Haг		0655963209	Viet nam	4.522	0	4.522	4.522	4.522
1.208	Ngô Văn Sơn	100922103672835	10092210367283	1914475225	09/09/1994	7 Kí Lai, 59 Lich Dai, TP Hố Hố		0543885743	Viet nam	0	19	19	19	19
1.209	Ngô Thị Thu Hương	241009316310236	24100931631023	101171062525	15/04/2002	06, Mỹ Lạc, Hố Dĩnh, Hố Sơn		0917319559	Viet nam	0	226	226	226	226
1.210	Nguyễn Thị Hà	210528608676795	21052860867679	015179600077	30/07/2001	271 Kim Văn, Ba Đình, Hố Nội		76026296118	Viet nam	0	500	500	500	500
1.211	PHÙNG THỊ PHÙ	160526125313502	16052612531350	079152060198	18/02/2001	Trình - Bồng Thành, Hố Chí	phungthi@tencent.com	0909091037	Viet nam	2	2	2	2	2
1.212	PHẠM BA QUỐC DUY	240703415170951	24070341517095	040506066767	28/06/2002	PHUONG THIEN XUAN, TP HOAI PHO HUI, TINH THUA THIEN HUE	phamquocduy079@tencent.com	0704657692	Viet nam	15	15	15	15	15
1.213	PHẠM THỊ TIÊU LÚ	220706812799715	22070681279971	001171004506	09/12/2002	77 Túc Phúc, phường Nguyễn Du	phamthitielu@tencent.com	0918251036	Viet nam	7.612	7.612	7.612	7.612	7.612
1.214	PHẠM THỊ THU THẢO	2107193085214103	21071930852141	091765234	21/12/2001	Phong An, Phường Đức, Thôn Thuận Đức	phamthithuthao0451@tencent.com	0192619266	Viet nam	9	9	9	9	9
1.215	Phan Hồng Sơn	23900661280555	23900661280555	040970017608	31/12/2002	03/12/10 Vũ Xuân, Hố		0914346395	Viet nam	3.255	3.255	3.255	3.255	3.255
1.216	Phan Mạnh Cường	260366601680102	26036660168010	030210012060	20/03/2002	Thị trấn Khebi, Xã Trư Cống, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương	phanmanhcuong16027@gmail.com	0794388476	Viet nam	1	1	1	1	1
1.217	Phan Thành Tươi	180915605503636	18091560550363	2101013740	05/05/2000	Trư Văn Xuân, Thôn Trư Tây		0913467306	Viet nam	0	2.308	2.308	2.308	2.308
1.218	Phan Thị Hải Thanh	101117307773484	10111730777348	091179003	7/08/2001	10 Bờ Ngải, TT Đức		0913467306	Viet nam	0	541	541	541	541
1.219	Phan Thị Kim Oanh	101223603773851	10122360377385	042174009449	28/06/2002	296 Thanh Bình, Phường Gốc, Hố Trư	atransinh1314@tencent.com	0932263533	Viet nam	19.041	19.041	19.041	19.041	19.041
1.220	Phan Thị Minh Thanh	100910304673065	10091030467306	191470367	28/02/2000	22 Hố Bà Trư, Thôn Hố		0705511577	Viet nam	0	2.714	2.714	2.714	2.714
1.221	Phan Thị Minh Tâm	100924503728903	10092450372890	001156022539	14/02/2002	106/17 Kim Anh B, Nguyễn Trư Trư Văn Miện, Thôn Hố Hố	minhtam_06@tencent.com	0913425280	Viet nam	96.505	96.505	96.505	96.505	96.505
1.222	Phan Thị Mỹ Hạnh	100921503723135	10092150372323	0252525236	01/06/2002	172 Dương 11, P. Phước Bình, Quận 9, TP Hồ Chí Minh		0538978151	Viet nam	2.396	0	2.396	0	2.396
1.223	Phan Thị Thu Hương	230417312336367	23041731233636	046163094304	09/09/2002	Quảng Ngãi, Quận Đống, TT	tranng5	21/04/2020	Viet nam	0	857	857	857	857
1.224	Phan Thị Tân Trùng	150521405003225	15052140500352	191453633	19/11/2001	45/1/3 Phan Đức Phúc, Thôn phố Hố			Viet nam	0	428	428	428	428
1.225	Phan Thị Xuân Sương	230323612527846	23032361252784	040172014525	06/05/2002	14 Kí Lai, Phan Thị Khe, TP Hố	tranxuanphong140@gmail.com	0911349325	Viet nam	0	541	541	541	541
1.226	Phan Văn Đông	200707607151760	20070760715176	040579009104	14/01/2002	51 Duy Tân - TP Hố	phanvandong140@gmail.com	0959336555	Viet nam	0	1.264	1.264	1.264	1.264
1.227	Phan Văn Hòa	101119603773807	10111960377380	190078279	16/08/2001	51 Duy Tân, Hố			Viet nam	0	11.306	11.306	11.306	11.306
1.228	Phan Văn Thương	230714412819768	23071441281976	040606005947	08/08/2002	126 Xuân Diệu, Hố		0914346728	Viet nam	0	3.391	3.391	3.391	3.391
1.229	Phan Văn Dũng	101118103816223	10111810381623	191024600	03/09/2001	Phong An - Tân Phú - Hố		0968210375	Viet nam	0	7.054	7.054	7.054	7.054
1.230	Phạm Đình Châu	130726126473222	130726126447322	022507313	08/02/2001	Phước Bình, Quận 9, TP Hồ Chí Minh, Hố Chí Minh	phalinhchau@tencent.com	0933702681	Viet nam	0	1	1	1	1
1.231	Phạm Hồng Luyến	240626415886061	24062641588606	001076087268	24/11/2002	Phong 210, C116, Khu Dân công, Phường nhà, Hố nội	phamhongluyen@gmail.com	0982727624	Viet nam	0	8.480	8.480	8.480	8.480
1.232	Phạm Hồng Hân	180926401732702	18092640173270	029696259	26/03/2000	157 T2A Đường Bà Trư, P. Q8 TP. Hồ Chí Minh		0968011820	Viet nam	1.264	0	1.264	0	1.264
1.233	Phạm Hồng Châu	060101609055174	06010160905517	001137603078	18/11/2001	Phong 290/Đ1 - TT Giảng Võ - Ba Đình - HN		0913245522	Viet nam	4.522	4.522	4.522	4.522	4.522
1.234	Phạm Quang Nghĩa	060101301001932	06010130100193	011849006	04/09/2002	12, Núi Cành, Hố, Hố Nội		0913216628	Viet nam	1.128	0	1.128	0	1.128
1.235	Phạm Quốc Hòa	220912111545069	22091211154506	03404900010	10/05/2002	84/4 ngõ 88 đường Trần Quang Diệu, Đường Đa, Hố Nội	phamquochoa@gmail.com	0904156959	Viet nam	0	4.522	4.522	4.522	4.522
1.236	Phạm Tuấn Anh	1004220606839657	10042206068396	013362945	18/06/2000	PHUONG THIEN XUAN, TP HOAI PHO HUI, TINH THUA THIEN HUE	phamtuansan@gmail.com	0907417298	Viet nam	0	23	23	23	23
1.237	Phạm Tài Bình	230519142515892	23051914251589	041136005005	05/12/2002	84/4 ngõ 88 đường Trần Quang Diệu, Đường Đa, Hố Nội		0914870615	Viet nam	0	60.867	60.867	60.867	60.867
1.238	Phạm Thị Giang	230525213315423	23052521331542	038156005637	20/04/2002	2, Ngõ 149, Đường Quang Trung, T. 30A, Quận Hồ, Cầu Giấy HN	phamthigiang@gmail.com	0989245458	Viet nam	0	4.522	4.522	4.522	4.522
1.239	Phạm Thị Hạnh	101223603831148	10122360383114	19615960772	05/12/2002	421/1 Cầu Lùng, Hố	minhthanh376@gmail.com	0977881936	Viet nam	0	5.426	5.426	5.426	5.426
1.240	Phạm Thị Hải Lê	250103316081649	25010331608164	066167606867	10/03/2002	261/5 Thái Tê, Hố		0543535184	Viet nam	0	91	91	91	91
1.241	Phạm Thị Hòa	101223205773847	10122320577384	190078248	10/08/2001	124 Đặng Tê, Hố		0543380570	Viet nam	0	97	97	97	97
1.242	Phạm Thị Hò	230621412664846	23062141266484	04013902790	28/06/2002	2100 Nguyễn Hoàng, Hương Giang - Hố		0975240382	Viet nam	0	12.437	12.437	12.437	12.437
1.243	Phạm Thị Hồng Nghệ	230519612515889	23051961251589	045161601919	28/06/2002	Mediplance - Thanh Trì Hố Nguyễn Trư Trư		01685102767	Viet nam	0	6.918	6.918	6.918	6.918
1.244	Phạm Thị Hồng Văn	240402214622763	24040221462276	090130005374	27/12/2002	14 Đường 34 Trường, Thôn Trư Trư, Xã Trư Trư, Tỉnh Lào Cai	phanthihongvan@gmail.com	0690267964	Viet nam	0	100	100	100	100
1.245	Phạm Thị Lê	100922503673024	10092250367302	044150004590	09/12/2002	60/24 Điện Biên Phủ - Hố	phamthile@gmail.com	0793959266	Viet nam	0	8.751	8.751	8.751	8.751
1.246	Phạm Thị Nhân	230631612687042	23063161268704	046155009881	11/08/2002	52 Lương Văn Cũ, TP Hố		0563848341	Viet nam	0	8.051	8.051	8.051	8.051
1.247	Phạm Thị Nhoa	250416117716355	25041611771635	037154000947	17/12/2002	A11 Lố 12 Đỗ Thị Bình Công Phường Bình Công, Thôn Mai Hố Nội			Viet nam	0	45.910	45.910	45.910	45.910
1.248	Phạm Văn Trường	250219317272761	25021931727276	053070000225	24/06/2002	50 Đ. K.Đ.								

1.26	1	Trương Thị Lan Nhi	260717607163100	220717607163100	0461740180847	28/09/2021	21917 Nguyễn Tấn, thị trấn Phú Lộc, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế	ichipinloc@yahoo.com	0790555575	Viet nam	0	3.526	3.526	0	3.526	3.526
1.26	1	Trương Thị Nguyệt	220217129496372	220217129496372	036159000050	24/06/2021	Đường Nguyễn Văn Cao, đường Võ Văn Kiệt, phường 102, Trường Chinh, Phường Nguyễn Huệ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh			Viet nam	0	4.522	4.522	0	4.522	4.522
1.26	2	Trương Việt Đông	0091666691630	00010160649113	01042422	28/11/2001	phố Tô Vĩnh Diện, quận Thanh Xuân, Hà Nội		0913050833	Viet nam	4.522	0	4.522	4.522	0	4.522
1.26	3	Trần Duy Hà	250424117767546	250424117775754	046078007718	09/03/2021	45/317 Phạm Đình Phùng, Huế		0934025414	Viet nam	0	11.125	11.125	0	11.125	11.125
1.26	4	Trần Duy Mạnh	23040612295603	25010661229566	046063011464	09/08/2021	Phố Nguyễn Huệ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	minhhoai@yahoo.com		Viet nam	0	132.099	132.099	0	132.099	132.099
1.26	5	Trần Hoài Ngọc	000101203672943	00010150367294	024721092	02/07/2000	phố Nguyễn Huệ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh		0989057137	Viet nam	134	0	134	134	0	134
1.26	6	Trần Kim Nhung	100915123672969	100915123672900	011428625	25/07/2020	278 Tô 41, P. Hoàng Văn Thụ, Q. Hoàng Mai, Hà Nội		0934414400	Viet nam	0	17.345	17.345	0	17.345	17.345
1.26	7	Trần Minh Châu	240814415749238	24081441574923	035806001138	21/04/2021	09/2466744, 0912486744, Ngã Tư Kim Bông, Hà Nam	trannminhchau@yahoo.com	0812486744	Viet nam	0	370	370	0	370	370
1.26	8	Trần Ngọc Huyền	000101404672829	000101403672829	VSDMT01011816854	13/05/1999	Số 2, Ngõ 1 Ngõ 30 và 3 Giáp Nhĩ, Phường Giáp Nhĩ, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh		0934786659	Viet nam	1.422	0	1.422	1.422	0	1.422
1.26	9	Trần Ngọc Quý	240116614230255	240116614230299	091066001011	19/04/2021	349 Hùng Phú, P. 9, Q. 8, TP. HCM	trannngocquy@gmail.com	0930195207	Viet nam	0	15	15	0	15	15
1.27	0	Trần Thu Hương	240830115934677	240830115934677	035189000127	17/05/2021	2401 NGUYỄN, Esopart, Phường Công, Văn Giang, Hưng Yên		0915526505	Viet nam	0	5.085	5.085	0	5.085	5.085
1.27	1	Trần Thuận	101118603773860	101118603773860	1099128971	06/08/2001	2009 Đền Tản, Huế		0543815821	Viet nam	0	132	132	0	132	132
1.27	2	Trần Thị Hết	240912216042485	240912216042485	031135000013	16/10/2002	240 Lê Đình Thượng, An Tân, Thành phố Huế		0	Viet nam	0	1	1	0	1	1
1.27	3	Trần Thị Hiền	230619312954614	230619312954614	271169000039	27/02/2021	88 4 Kênh 7, Hạng, TP. Huế		0978023128	Viet nam	0	1.906	1.906	0	1.906	1.906
1.27	4	Trần Thị Hồng Bé	250411517673543	250411517673543	040150001099	22/04/2021	72 Jai B, Truong, Huế		0813425159	Viet nam	0	84.606	84.606	0	84.606	84.606
1.27	5	Trần Thị Minh Nguyệt	101117503773466	101117503773466	040145001164	05/01/2021	533 Lê Duẩn, Huế	trannthiminhnguyet@gmail.com	0913145064	Viet nam	0	2.396	2.396	0	2.396	2.396
1.27	6	Trần Thị Ngọc Phương	101117303773387	101117303773387	101267087	08/10/2001	Tổ 5, Khu vực 1, Phường Phú Xuân, Thành phố Huế		0543846463	Viet nam	0	11	11	0	11	11
1.27	7	Trần Thị Năm	101117603773383	101117603773383	190316189	23/09/2000	48 Đường Thái Tôn, Thuận Hóa, Thành phố Huế		0813425556	Viet nam	0	126	126	0	126	126
1.27	8	Trần Thị Oanh	060101106563314	060101106563314	038103000099	20/10/2021	12 Phường Khổng Trượng Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội			Viet nam	4.522	0	4.522	4.522	0	4.522
1.27	9	Trần Thị Quỳnh	100910503672932	100910503672932	103021464	21/04/2001	108 Ngã Đúc Kê, Huế	trannthiquynh@gmail.com	0914735608	Viet nam	0	16.825	16.825	0	16.825	16.825
1.28	0	Tôn Thị Phụng	100910503672555	100910503672555	181450233	25/08/2001	19 Ai Dương, Xuân, La Cốc, Yên Bái	trannthiphung04@yahoo.com	0919145304	Viet nam	0	563	563	0	563	563
1.28	1	Tôn Thị Thái Hà	220617616403354	220617616403354	040120010106	28/06/2021	13 King 28 Nguyễn Khuyến, 1 Phố Nguyễn, TP Huế		0983465259	Viet nam	0	7.709	7.709	0	7.709	7.709
1.28	2	Trần Thị Văn	100915203713408	100915203713408	190164025	23/07/2001	56/113 Nguyễn Hoàng, Huế		0434527820	Viet nam	0	5	5	0	5	5
1.28	3	Trần Thị Văn	110322403673026	110322403673026	04139001496	23/03/2021	Cụm 5, Khu vực 1, Thị trấn Khe Treo, Nam Lộc, Huyện Thừa Thiên Huế	trannthivan1710@gmail.com	0914091492	Viet nam	0	6.683	6.683	0	6.683	6.683
1.28	4	Trần Thị Văn Anh	000101303672957	000101303672957	030128050	03/01/2000	47/3 Nguyễn Văn Trứ, TP Huế		0958126746	Viet nam	1.196	0	1.196	1.196	0	1.196
1.28	5	Trần Thị Xuân Văn	230717112619754	230717112619754	046158001138	10/03/2002	37 Phố Lũn Viên, Huế		01682687254	Viet nam	0	6.647	6.647	0	6.647	6.647
1.28	6	Trần Văn Quang Huy	240304120377280	240304120377280	046090012098	06/08/2021	60 Hoàng Văn, Thành Phố Huế, Huế	trannvanhuynh@gmail.com	0332973897	Viet nam	0	1.800	1.800	0	1.800	1.800
1.28	7	Trần Văn Thông	000101403673045	000101403673045	024628063	22/10/2001	031 L. A. C. C. L. A. C									

[illegible]



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
--- ★ ---

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
NGÀY 08/04/2026 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO
(Cổ đông là cá nhân)

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

TÊN BÊN ỦY QUYỀN:

Địa chỉ thường trú:

CCCD/ Hộ chiếu: cấp ngày/...../....., tại.....

Hiện là cổ đông sở hữu cổ phần (cổ phiếu ghi sổ) tương ứng với số tiền tính theo mệnh giá là 10.000 đồng tại Công ty Cổ phần Dược Medipharco.

Mã số cổ đông:

TÊN BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:

Địa chỉ:.....

CCCD/Hộ chiếu: cấp ngày tại

Điện thoại: CQ..... NR: email:

NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Người được ủy quyền nêu trên được đại diện bên ủy quyền để tham dự và biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên 2026 theo số cổ phần sở hữu ủy quyền.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Dược Medipharco.

Tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc ủy quyền này.

....., ngày tháng..... năm 2026

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

BÊN ỦY QUYỀN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---★---

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
NGÀY 08/04/2026 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO
(Của nhóm cổ đông)

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Chúng tôi là những cổ đông của Công ty cổ phần Dược Medipharco cùng nhau nắm giữ cổ phần, có tên trong danh sách dưới đây:

Họ tên	Số CMND	Địa chỉ thường trú	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
Tổng cộng				

cùng nhất trí ủy quyền cho:

Ông (Bà):

Số CCCD/Hộ chiếu : Ngày cấp: / / Nơi cấp:

.....

Địa chỉ thường trú:

Được thay mặt chúng tôi tham dự Đại hội cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Dược Medipharco, và biểu quyết tất cả những vấn đề tại Đại hội tương ứng với số cổ phần do chúng tôi sở hữu.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Dược Medipharco.

....., ngày tháng năm 2026

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đại diện nhóm cổ đông ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---★---

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
NGÀY 08/04/2026 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO
(Của Cổ đông là tổ chức)

Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY

TÊN TỔ CHỨC ỦY QUYỀN:

Địa chỉ:

GCNĐKKD số: do cấp ngày/...../.....

Người đại diện: chức vụ

Hiện là cổ đông sở hữu cổ phần (cổ phiếu ghi sổ) tương ứng với số tiền tính theo mệnh giá là 10.000 đồng tại Công ty Cổ phần Dược Medipharco.

Sổ chứng nhận cổ đông / Mã số cổ đông:

TÊN BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN:

Địa chỉ:.....

CCCD/Hộ chiếu:.....cấp ngàytại

Điện thoại: CQ..... NR: FAX:

NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Người được ủy quyền nêu trên được đại diện bên ủy quyền để tham dự và biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên 2026 theo số cổ phần sở hữu ủy quyền.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty cổ phần Dược Medipharco.

Tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc ủy quyền này.

....., ngày tháng..... năm 2026

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Huế, ngày 08 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH
CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026 CÔNG
TY CỔ PHẦN DƯỢC MEDIPHARCO**

Thay mặt ban giám sát tư cách cổ đông tôi xin công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Căn cứ vào Luật doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty CP Dược Medipharco.
- Căn cứ danh sách cổ đông tham dự đại hội cổ đông thường niên 2026 của Công ty CP Dược Medipharco được chốt vào lúc 8h00 ngày 08/04/2026

Ban giám sát đã kiểm tra đối chiếu tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty CP Dược Medipharco. Kết quả:

- ❖ Tổng số cổ đông và người đại diện theo ủy quyền đủ tiêu chuẩn tham dự Đại hội là người đại diện cho 7.455.406 cổ phiếu.
- ❖ Tổng số cổ đông và người đại diện theo ủy quyền có mặt tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 làngười, với cổ phần, chiếm% vốn điều lệ.

Cổ đông có mặt dự đại hội đạt% số cổ phần biểu quyết.

Như vậy, theo điều 141 Luật doanh nghiệp hiện hành, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công Ty Cổ Phần Dược MEDIPHARCO đủ điều kiện tiến hành.

Đề nghị chủ tịch đoàn cho tiến hành Đại hội.

**TM. BAN GIÁM SÁT
TRƯỞNG BAN**

CN Trần Thị Vân Anh